

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2019 và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Xét Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2018 và Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019 và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2019, cụ thể như sau:

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai, gồm 354 dự án với tổng diện tích là 2.534,75 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

2. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ gồm 157 dự

án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 147,76 ha (Trong đó: diện tích đất trồng lúa là 111,41 ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 36,35 ha).

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo)

3. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại Điều 61, khoản 1 và 2 Điều 62 Luật đất đai cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa gồm 07 dự án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 18,58 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

4. Danh mục dự án sử dụng đất thông qua hình thức nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất; nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để sản xuất, kinh doanh; giao đất, hợp thức hóa cho hộ gia đình, cá nhân cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, gồm 52 dự án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 8,96 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

Điều 2. Sửa đổi 09 nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 04 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2016.

2. Sửa đổi quy mô diện tích, loại đất của 05 dự án tại khoản 1, 3 và 4 Điều 1 Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2017.

3. Sửa đổi tên, quy mô diện tích của 01 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 10/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều 1 Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2017.

4. Sửa đổi quy mô diện tích, loại đất của 03 dự án tại Điều 3 Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

5. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 21 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2018; sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

6. Sửa đổi tên, quy mô diện tích của 03 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 26/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015; Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2016.

7. Sửa đổi quy mô diện tích của 03 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1; khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

8. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 06 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

9. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 01 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 10/2014/NQ-HĐND ngày 17/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về danh mục dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ.

(Chi tiết các nội dung Điều 2 tại Biểu số 05 kèm theo)

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khoá XVIII - Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Trà

DANH MỤC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI

(Kèm theo Nghị quyết số **39** /NQ-HĐN ngày 22/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
	TỔNG CỘNG (A+B+C+D+Đ): 354 Dự án		2.534,75	177,41	36,35	2.320,99		
A	Thực hiện dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam, thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương		19,15	3,57	-	15,58		
I	Thành phố Yên Bái		6,18	-	-	6,18		
1	Trường tiểu học và Trung học cơ sở Văn Tiến	Xã Văn Tiến	0,48			0,48	Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc sáp nhập trường Tiểu học Văn Tiến, trường Trung học cơ sở Văn Tiến thành trường Tiểu học và Trung học cơ sở Văn Tiến thành phố Yên Bái	2019
2	Mở rộng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Văn Phú	Xã Văn Phú	0,10			0,10	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011 - 2015) thành phố Yên Bái	2019
3	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và sát hạch lái xe Việt Đức	Xã Minh Bảo	5,53			5,53	Công văn số 456/ĐN-VĐ ngày 24/10/2018 của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và sát hạch lái xe Việt Đức về việc bổ sung diện tích đất của dự án Trung tâm sát hạch và đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, tại xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái	2019
4	Mở rộng Trường tiểu học Yên Ninh (điểm trường chính)	Phường Yên Ninh	0,07			0,07	Tờ trình số 05/TTTr-THYN ngày 30/3/2018 của Trường Tiểu học Yên Ninh về việc xin đăng ký mở rộng trường Tiểu học Yên Ninh vào kế hoạch sử dụng đất	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
II	Thị xã Nghĩa Lộ		0,22	0,22	-	-		
5	Mở rộng trường TH&THCS Lý Tự Trọng	Phường Pú Trạng	0,22	0,22			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2019
III	Huyện Trấn Yên		1,75	0,49	-	1,26		
6	Xây dựng trụ sở làm việc của Chi Cục thuế huyện Trấn Yên	Thị trấn Cỏ Phúc	0,37			0,37	Văn bản số 3039/CT-HCQT TVAC ngày 6/9/2018 của Cục thuế tỉnh Yên Bái về việc đề nghị bố trí vị trí đất xây dựng trụ sở mới Chi Cục thuế Trấn Yên	2019
7	Xây dựng trụ sở làm việc của Chi Cục Thống kê huyện Trấn Yên	Thị trấn Cỏ Phúc	0,032			0,032	Quyết định số 1044/QĐ-TCTK ngày 02/10/2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trụ sở Chi cục Thống kê huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	2019
8	Nhà bia tưởng niệm	Xã Đào Thịnh	0,03			0,03	Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
9	Xây dựng đài tưởng niệm	Xã Hưng Khánh	0,5			0,5	Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
10	Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ	Xã Hưng Thịnh	0,07	0,07			Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 19/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
11	Mở rộng Trụ sở UBND xã Việt Hồng	Xã Việt Hồng	0,163	0,163			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên; Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 22/8/2018 của UBND xã Việt Hồng	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
12	Xây dựng trường Trung học và Tiểu học Việt Thành	Xã Việt Thành	0,28	0,1		0,18	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
13	Xây dựng cơ sở giáo dục mầm non Tây Bắc Hà	Thị trấn Cồ Phúc	0,15			0,15	Văn bản số 18/CV-TBH ngày 05/11/2018 về việc Đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2019 của huyện Trấn Yên	2019
14	Mở rộng trường mầm non xã Kiên Thành	Xã Kiên Thành	0,153	0,15			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên; tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
IV	Huyện Văn Chấn		1,57	-	-	1,57		
15	Mở mới trường PTDTBT tiểu học và Trung học cơ sở Suối Giàng (thôn Pang Càng)	Xã Suối Giàng	0,93			0,93	Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc Chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non, tiểu học sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020 tỉnh Yên Bái	2019
16	Mở mới trường tiểu học xã Tú Lệ (khu bán trú học sinh và nhà công vụ cho giáo viên)	Xã Tú Lệ	0,30			0,30	Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Văn Chấn, giai đoạn 2016-2020 phê duyệt theo quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND huyện Văn Chấn; Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Văn Chấn về việc đầu tư cơ sở vật chất trường học thực hiện Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Văn Chấn, giai đoạn 2016-2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
17	Mở mới trường mầm non Minh An (thôn Khe Bật)	Xã Minh An	0,34			0,34	Báo cáo số 137/BC-UBND ngày 04/6/2018 của UBND huyện Văn Chấn báo cáo tình hình thực hiện đầu tư các dự án giai đoạn 2016-2018, kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn 2019-2020 thuộc Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Văn Chấn, giai đoạn 2016-2020	2019
V	Huyện Văn Yên		0,04	-	-	0,04		
18	Mở rộng trường mầm non xã	Xã Quang Minh	0,04			0,04	Thực hiện đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường lớp đối với GDMN, GDTH trên địa bàn huyện Văn Yên giai đoạn 2016 - 2020	2019
VI	Huyện Yên Bình		3,81	1,86	-	1,95		
19	Bưu điện văn hóa xã Thịnh Hưng	Xã Thịnh Hưng	0,10			0,10	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
20	Mở rộng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Thị trấn Thác Bà	0,25			0,25	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
21	Mở rộng Trường Mầm Non Bảo Ái	Xã Bảo Ái	0,15			0,15	Đề án rà soát, sắp xếp quy mô trường lớp đối với GDMN và GDPT tỉnh Yên Bái giai đoạn 2016-2020	2019
22	Trường Mầm non xã Cầm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Xã Cầm Nhân	0,15			0,15	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
23	Trường Mầm non xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Xã Tân Hương	0,35			0,35	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
24	Quy hoạch xây dựng nhà bia liệt sỹ và nhà văn hóa tại thôn Trung Sơn	Xã Mông Sơn	0,20			0,20	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
25	Xây dựng Nhà bia liệt sỹ xã Yên Bình	Xã Yên Bình	0,16	0,16			Văn bản số 2316/UBND/XD ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	2019
26	Xây dựng Trạm Y tế	Xã Yên Bình	0,25	0,25			Văn bản số 1358/SYT-KHTC ngày 06/11/2018 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái	2019
27	Mở rộng trụ sở UBND xã	Xã Vũ Linh	0,60			0,60	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2019
28	Mở rộng khuôn viên Trụ sở Đảng ủy HĐND -UBND xã để xây dựng nhà làm việc của công an, quân sự xã, làm nhà thi đấu đa năng và mở rộng sân vận động xã	Xã Mông Sơn	1,60	1,45		0,15	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
VII	Huyện Lục Yên		0,68	0,16	-	0,53		
29	Mở rộng Trụ sở UBND xã	Xã An Lạc	0,13	0,13	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
30	Mở rộng trung tâm y tế huyện Lục Yên để thực hiện Dự án điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone	Thị trấn Yên Thế	0,53	-	-	0,53	Văn bản số 2389/UBND-TNMT ngày 19/10/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc thu hồi quỹ đất của Công ty cổ phần đá quý và vàng Yên Bái để thực hiện Dự án điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
31	Mở rộng trường mầm non Sơn Ca	Xã Mai Sơn	0,02	0,02	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
VIII	Huyện Trạm Tấu		2,35			2,35		
32	Xây dựng trụ sở UBND xã Làng Nhi (Khu trung tâm mới)	Xã Làng Nhi	1,00			1,00	Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2019
33	Xây dựng trường Mầm non xã Bản Công, điểm trường Sơn Ca	Xã Bản Công	0,10			0,10	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020	2019
34	Xây dựng trường Mầm non xã Làng Nhi (Khu trung tâm mới)	Xã Làng Nhi	1,00			1,00	Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2019
35	Xây dựng trạm y tế xã (Khu trung tâm mới)	Xã Làng Nhi	0,20			0,20	Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2019
36	Xây dựng bưu điện văn hóa xã (Khu trung tâm mới)	Xã Làng Nhi	0,05			0,05	Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2019
IX	Huyện Mù Cang Chải		2,55	0,85		1,70		
37	Trụ sở xã Cao Phạ (Mở rộng)	Xã Cao Phạ	0,03			0,03	Công văn số 28/CV-BQL ngày 8/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc lập kế hoạch sử dụng đất và đăng ký danh mục dự án cần thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
38	Trụ sở làm việc của phòng Tài chính Kế hoạch	Thị trấn Mù Cang Chải	0,12				Công văn số 64/TC-KH ngày 14/8/2018 của phòng Tài chính Kế hoạch về việc đăng ký biến động đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	2019
39	Trụ sở làm việc của Chi cục Thống kê	Thị trấn Mù Cang Chải	0,06				Quyết định số 1813/QĐ-TCTK ngày 10/10/2017 của Tổng cục thống kê về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng chi cục thống kê huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	2019
40	Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Tả Ghênh	Xã Nậm Có	0,54	0,05		0,49	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020	2019
41	Trường PTDTBT Trung học cơ sở Khao Mang (nhà ở bán trú cho học sinh)	Xã Khao Mang	1,30	0,50		0,80	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020	2019
42	Trường PTDTBT THCS Lý Tự Trọng (nhà ở bán trú cho học sinh)	Xã Nậm Có	0,20			0,20	Tờ trình số 83/TTtr-UBND ngày 18/6/2018 của UBND huyện Mù Cang Chải về việc đề nghị bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Mù Cang Chải, giai đoạn 2018-2020	2019
43	Trường PTDTBT Trung học cơ sở Lao Chải (nhà ở bán trú cho học sinh)	Xã Lao Chải	0,30	0,30			Tờ trình số 83/TTtr-UBND ngày 18/6/2018 của UBND huyện Mù Cang Chải về việc đề nghị bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Mù Cang Chải, giai đoạn 2018-2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
B	Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải		329,18	19,99	29,75	279,44		
I	Thành phố Yên Bái		1,55	0,27	-	1,28		
44	Cầu Tuần Quán (bổ sung diện tích)	Phường Yên Ninh	0,54	0,04		0,5	Văn bản số 2475/UBND-TNMT ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc giải quyết vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường, GPMB xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố Yên Bái và huyện Trấn Yên.	2019
45	Mở rộng và thảm bê tông mặt đường vào trụ sở xã Phúc Lộc	Xã Phúc Lộc	0,01			0,01	Văn bản số 1222/UBND-TCKH ngày 02/10/2018 của UBND thành phố Yên Bái về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019.	2019
46	Xây dựng cầu Ngòi Sen	Xã Văn Tiến	0,17	0,015		0,155	Công văn số 157/CV-BQLDA của Ban quản lý dự án thành phố Yên Bái về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018-2019	2019
47	Trạm bơm Gành Ót	Xã Văn Tiến	0,2	0,01		0,19	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 UBND thành phố Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình Trạm bơm Gành Ót, xã Văn Tiến thành phố Yên Bái.	2019
48	Dự án đường dây 35KV, 22 KV huyện Yên Bình, thành phố Yên Bái	Thành phố Yên Bái, huyện Yên Bình	0,2			0,2	Quyết định số 71/QĐ-PCYB ngày 18/01/2018 của Công ty Điện lực Yên Bái về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo đường dây 35kv các xuất tuyến trạm biến áp 110kv Yên Bái 2	2019
49	Kênh mương thủy lợi Lưỡng Sơn đi Ngòi Sen	Xã Văn Tiến	0,425	0,2		0,225	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
II	Thị xã Nghĩa Lộ		3,05	0,75	-	2,30		
50	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bỏ sung khu 7 Hạng mục rãnh thoát nước)	Xã Nghĩa Lợi	0,05	0,05			Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 08/09/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đầu tư CSHT (Khu 7)	2019
51	Dự án chỉnh trị tổng thể khu vực Ngòi Thia, tỉnh Yên Bái	Phường Pủ Trạng	3,00	0,70		2,30	Văn bản số 314/TT.HĐND ngày 1/12/2017 của HĐND tỉnh Yên Bái về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án chỉnh trị tổng thể khu vực Ngòi Thia, tỉnh Yên Bái	2019
III	Huyện Trấn Yên		2,89	1,07	-	1,82		
52	Đường giao thông nông thôn thôn Ngòi Hóp	Xã Bảo Đáp	0,8	0,4		0,4	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Bảo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
53	Đường nội đồng kết hợp mương thủy lợi	Xã Bảo Đáp	0,4	0,3		0,1	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Bảo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
54	Di chuyển bãi rác khu trung tâm Lương An	Xã Hưng Khánh	1,00			1,00	Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
55	Trạm biến áp thôn Lương Tâm	Xã Lương Thịnh	0,02	0,02			Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
56	Trạm biến áp thôn Liên Thịnh	Xã Lương Thịnh	0,02			0,02	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
57	Mương thủy lợi thôn Lương Tầm	Xã Lương Thịnh	0,1			0,1	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
58	Xây dựng cầu liên thôn 2 đi thôn 11	Xã Minh Quán	0,5	0,3		0,2	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
59	Đường đi vào Sân vận động trung tâm xã	Xã Việt Cường	0,05	0,05			Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
IV	Huyện Văn Chấn		48,63	2,04	3,35	43,24		
60	Công trình thủy lợi Hồ thôn 26	Xã Thượng Bằng La	1,00	0,30		0,70	Công văn số 25/BQL-KH ngày 12/9/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Văn Chấn	2019
61	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018 - 2020	Xã Suối Giàng, Nậm Lành	0,55	0,05	0,05	0,45	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2019
62	Thủy điện Sỏi Lương	Xã Sùng Đô, xã An Lương	14,00	0,37	3,30	10,33	Văn bản số 245/BQL-ECO ngày 01/9/2018 của Công ty cổ phần năng lượng ecogreen về việc đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 để thực hiện dự án thủy điện Cát Thịnh và thủy điện Sỏi Lương huyện Văn Chấn	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
63	Thủy điện Cát Thịnh	Xã Cát Thịnh	30,50	1,32		29,18	Văn bản số 245/BQL-ECO ngày 01/9/2018 của Công ty cổ phần năng lượng ecogreen về việc đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 để thực hiện dự án thủy điện Cát Thịnh và thủy điện Sài Lương huyện Văn Chấn	2019
64	Dự án ĐZ 220 kV Huội Quảng, Nghĩa Lộ	Xã Phúc Sơn, Thạch Lương, Thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ	0,26			0,26	Công văn số 4520/CPMB-ĐB ngày 13/8/2018 của ban quản lý dự án các công trình điện miền trung của tổng công ty truyền tải điện quốc gia về việc xin bổ sung Quy hoạch sử dụng đất rừng tự nhiên để xây dựng dự án ĐZ 220 kV Huội Quảng-Nghĩa Lộ; Văn bản số 2282/UBND-CN ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 220kV Huội Quảng-Nghĩa Lộ	2019
65	Dự án đầu tư thủy điện Thác Cá I (bổ sung)	Thôn Mâm I, Mâm 2 xã An Lương, thôn Vằng Ngần xã Suối Quyền	2,27			2,27	Công văn số 268/CV-CTY ngày 15/9/2018 của Công ty TNHH Xuân Thiện Yên Bái về việc đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất năm 2019 tại xã An Lương, huyện Văn Chấn	2019
66	Lò đốt rác thải (thôn Trung Tâm)	Xã Thượng Bằng La	0,05			0,05	Công văn số 132/CV-DK.KHSDD ngày 09/9/2018 của UBND xã Thượng Bằng La về việc đăng ký Kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
V	Huyện Văn Yên		49,18	0,74	-	48,44		
67	Nâng cấp đường vành đai phía Đông thị trấn Mậu A	Thị trấn Mậu A	0,4			0,40	Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND huyện Văn Yên về việc phê duyệt chủ trương các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện Văn Yên năm 2017	2019
68	Dự án đầu tư kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ	Huyện Văn Yên	44			44,00	Quyết định số 2034/QĐ-BGTVT ngày 17/9/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
69	Dự án đường vào đền Nhượng Sơn Xã Châu Quế Hạ	Xã Châu Quế Hạ	0,35	0,35			Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND huyện Văn Yên về việc phê duyệt chủ trương các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện năm 2018	2019
70	Dự án Cải tạo nâng cấp hồ Khe Ngang	Huyện Văn Yên	0,33	0,04		0,29	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019
71	Dự án Cải tạo nâng cấp hồ Khe Dứa	Xã Yên Phú	0,44	0,07		0,37	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019
72	Dự án Cải tạo nâng cấp Hồ Khe Hóp	Xã Yên Hợp	1,58	0,25		1,33	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019
73	Dự án Cải tạo nâng cấp Hồ Khe Chinh	Xã An Thịnh	0,13			0,13	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
74	Bãi thải, xử lý chất thải	Xã Quang Minh	0,45	0,03		0,42	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
75	Bãi thải, xử lý chất thải	Xã Yên Thái	1,50			1,50	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
VI	Huyện Yên Bình		54,90	1,85	-	53,05		
76	Đường nối nhà máy xi măng Yên Bình đến cảng Hương Lý, huyện Yên Bình tỉnh Yên Bái	Thị trấn Yên Bình	20,00			20,00	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
77	Đường nội thị thị trấn Yên Bình (Đoạn từ bến Km12 đến đường tránh Quốc lộ 70)	Thị trấn Yên Bình	3,00			3,00	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
78	Đường nội thị thị trấn Yên Bình (Đoạn từ Quốc lộ 70 đến đường tránh Quốc lộ 70)	Thị trấn Yên Bình	7,50			7,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
79	Đường thị tứ Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	5,00	0,5		4,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
80	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Ngọc Chấn	4,00	0,30		3,70	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
81	Đường Khuôn La - Hòa Cường, xã Tân Hương	Xã Tân Hương	12,00	0,50		11,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
82	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Xuân Long	0,51	0,01		0,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
83	Dự án cải tạo, xử lý triệt để ô nhiễm bãi rác thải huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Thị trấn Yên Bình	1,35			1,35	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
84	Bãi thu gom, xử lý rác thải	Xã Tân Hương	1,50	0,5		1,00	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
85	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Bảo Ái	0,04	0,04			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
VII	Huyện Lục Yên		69,43	6,13	8,89	54,41		
86	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông liên vùng hỗ trợ PTKT (đoạn Khánh Hòa - Văn Yên)	Xã Khánh Hòa	66,08	5,84	8,89	51,35	Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Dự án đầu tư	2019
87	Mở mới đường vào khu sản xuất (làng Piặc)	Xã Tân Phụng	0,12	-	-	0,12	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
88	Đường giao thông thôn Lũng Cọ	Xã Tân Phụng	0,48	-	-	0,48	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
89	Mở mới đường thôn 1 đi thôn 4	Xã An Lạc	0,64	-	-	0,64	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
90	Mở mới đường thôn 2 đi thôn 4	Xã An Lạc	0,60	-	-	0,60	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
91	Mở rộng đường bản Kè	Xã Phan Thanh	0,20	0,07	-	0,13	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
92	Mở rộng đường bản Năn đi bản Kè	Xã Phan Thanh	0,10	0,01	-	0,09	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
93	Dự án sửa chữa nâng cấp an toàn đập thủy lợi Hồ Roong Đen	Xã Mường Lai	0,50	0,10	-	0,40	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
94	Dự án sửa chữa nâng cấp an toàn đập thủy lợi Hồ Tạng An	Xã Mường Lai	0,70	0,10	-	0,60	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
95	Xây dựng lò đốt rác tại khu vực chợ km 43	Xã Phúc Lợi	0,01	0,01	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
VIII	Huyện Mù Cang Chải		17,76	2,55	4,74	10,47		
96	Đường đi bản Thào Chua Chải	Xã Chế Cu Nha	1,80	-	-	1,80	Công văn số 28/CV-BQL ngày 8/3/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc lập kế hoạch sử dụng đất và đăng ký danh mục dự án cần thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
97	Đường đi bản Thảo Sa Chải	Xã Nậm Có	2,00	1,00	-	1,00	Công văn số 28/CV-BQL ngày 8/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc lập kế hoạch sử dụng đất và đăng ký danh mục dự án cần thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019	2019
98	Dự án thủy điện Thảo Sa Chải	Xã Nậm Có	10,11	1,33	4,11	4,67	Quyết định chủ trương đầu tư số 766/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái	2019
99	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Thị trấn Mù Cang Chải, Chế Cu Nha, Chế Tạo, Dế Xu Phình, Hồ Bốn, Khao Mang, Kim Nội, Lao Chải, Mỏ Dế, Nậm Khắt, Cao Phạ	3,85	0,22	0,63	3,00	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2019
IX	Huyện Trạm Tấu		81,79	4,59	12,77	64,43		
100	Dự án Đường dây 220 kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ	Xã Bản Công, Hát Lừu, Bản Mù, Xà Hồ, Trạm Tấu, Phình Hồ	0,79		0,54	0,25	Công văn 1872/UBND-CN ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư xây dựng TBA 220kv Nghĩa Lộ và tuyến Đường dây 220kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ	2019
101	Dự án đường Trạm Tấu - Bắc Yên	Huyện Trạm Tấu	57,40	0,10		57,30	Kết luận số 201-KL/TU ngày 23/02/2018 của Thường trực Tỉnh ủy	2019
102	Dự án thủy điện Nậm Tục Bạc 1	Xã Túc Đán	22,50	4,30	12,00	6,20	Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh Yên Bái quyết định chủ trương đầu tư về việc điều chỉnh Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 của UBND tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
103	Dự án điện nông thôn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020 - EU tài trợ	Xã Pá Hu, Bản Mù, Xã Hồ, Pá Lau	1,10	0,19	0,23	0,68	Công văn số 2373/SCT-BQLDA ngày 02/10/2018 về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
C	Xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ, nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng		1.609,35	76,63	-	1.532,71		
I	Thành phố Yên Bái		3,74	0,30	-	3,44		
104	Nhà văn hóa đa năng xã, trung tâm thể thao xã	Xã Phúc Lộc	0,304	0,304			Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
105	Sân vận động Yên Thịnh	Phường Yên Thịnh	0,50			0,50	Công văn số 157/CV-BQLDA của Ban quản lý dự án thành phố Yên Bái về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018-2019	2019
106	Mở mới chợ Bến đò thành phố Yên Bái (Chợ đầu mối)	Xã Giới Phiên	2,1			2,1	Văn bản số 2316/UBND-XD ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2019 (Đợt 2)	2019
107	Họ giáo Quán Hào	Phường Yên Thịnh	0,04			0,04	Quyết định số 607/2004/QĐ-UB ngày 31/12/2004 (quy hoạch đất tôn giáo, tín ngưỡng)	2019
108	Mở rộng nghĩa trang Thôn 4	Xã Phúc Lộc	0,80			0,8	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
II	Thị xã Nghĩa Lộ		0,06	-	-	0,06		
109	Mở rộng nhà văn hóa Tổ 6 (Khu vực Công ty TNHH Nghĩa Văn trà đất)	Phường Pú Trạng	0,06	-		0,06	Báo cáo số 512/BC-UBND ngày 15/08/2018 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về các quỹ đất xen kẽ, các dự án phát triển quỹ đất đang triển khai thực hiện năm 2017-2018	2019
III	Huyện Trấn Yên		1.579,87	71,63	-	1.508,23		
110	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 3 và số 5	Thị trấn Cổ Phúc	0,14			0,14	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
111	Mở rộng Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 6	Thị trấn Cổ Phúc	0,07			0,07	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
112	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 1	Thị trấn Cổ Phúc	0,05			0,05	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
113	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 2	Thị trấn Cổ Phúc	0,05			0,05	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
114	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 4	Thị trấn Cổ Phúc	0,04			0,04	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
115	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 8	Thị trấn Cổ Phúc	0,02			0,02	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
116	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 9	Thị trấn Cổ Phúc	0,06			0,06	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
117	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố số 10	Thị trấn Cổ Phúc	0,04			0,04	Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Trấn Yên	2019
118	Nhà thờ họ giáo Tân Nga	Xã Báo Đáp	0,30			0,30	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
119	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Láng Gật	Xã Báo Đáp	0,10			0,10	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
120	Nhà sinh hoạt cộng đồng Thôn 6	Xã Đào Thịnh	0,04			0,04	Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
121	Nhà sinh hoạt cộng đồng Thôn 7	Xã Đào Thịnh	0,04	0,04			Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
122	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 5	Xã Hòa Cường	0,05			0,05	Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
123	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đá Khánh	Xã Kiên Thành	0,10	0,02		0,08	Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
124	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lương Môn	Xã Lương Thịnh	0,12			0,12	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
125	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Khe Lụa	Xã Lương Thịnh	0,06			0,06	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
126	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lương Thiện	Xã Lương Thịnh	0,05			0,05	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
127	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Thịnh	Xã Quy Mông	0,05	0,05			Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
128	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Thịnh Bình	Xã Quy Mông	0,05	0,05			Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
129	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Việt	Xã Quy Mông	0,05			0,05	Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
130	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Phúc Lương	Xã Tân Đồng	0,06			0,06	Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 26/8/2011 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Tân Đồng giai đoạn 2011-2020	2019
131	Sửa chữa, tôn tạo di tích Gò Cọ Đồng Yếng và cải tạo Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 3	Xã Văn Hội	0,30			0,30	Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Văn Hội, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
132	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 6B	Xã Việt Cường	0,11			0,11	Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
133	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 2	Xã Việt Cường	0,08			0,08	Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
134	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bản Vằn	Xã Việt Hồng	0,10	0,10			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
135	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bản Dìn	Xã Việt Hồng	0,09	0,09			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
136	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bản Bền	Xã Việt Hồng	0,09	0,09			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
137	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đồng Phúc	Xã Việt Thành	0,32			0,32	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
138	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn An Phú	Xã Y Can	0,05			0,05	Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Y Can, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
139	Sân thể thao thôn Đồng Trạng	Xã Báo Đáp	1,00	1,00			Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
140	Sân vận động xã	Xã Đào Thịnh	0,8	0,8			Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
141	Sân vận động xã Hồng Ca (mở rộng)	Xã Hồng Ca	1,723	0,723		1,0	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trần Yên	2019
142	Mở rộng chợ trung tâm	Xã Hưng Khánh	0,5	0,5			Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Khánh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
143	Sân vận động xã Kiên Thành (mở rộng)	Xã Kiên Thành	0,464	0,4		0,064	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trần Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
144	Chợ trung tâm xã Kiên Thành (Bổ sung)	Xã Kiên Thành	0,164			0,164	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
145	Mở rộng sân thể thao trung tâm xã	Xã Lương Thịnh	0,08			0,08	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
146	Xây dựng đình Cường Thịnh	Xã Cường Thịnh	1,00			1,00	Văn bản số 1576/VHTTDL-VP ngày 30/8/2018 của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	2019
147	Nghĩa trang thôn Đồng Cát	Xã Kiên Thành	0,15	0,15			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
148	Nghĩa trang thôn An Thịnh	Xã Kiên Thành	0,10	0,10			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
149	Nghĩa trang thôn Kiên Lao	Xã Kiên Thành	0,10	0,10			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
150	Đất nghĩa trang thôn Đồng Phúc	Xã Việt Thành	0,40	0,30		0,10	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
151	Xây dựng khu Tái định cư cụm công nghiệp Bảo Hưng (Bổ sung)	Xã Bảo Hưng	6,00	0,42		5,58	Văn bản số 257/TT-HĐND ngày 16/10/2017 của HĐND tỉnh Yên Bái về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu, cụm công nghiệp huyện Trấn Yên	2019
152	Khu tái định cư thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường dẫn hai đầu cầu Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Thị trấn Cổ Phúc	0,30	0,20		0,10	Văn bản số 2463/UBND-XD ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình cầu Cổ Phúc, huyện Trấn Yên	2019
153	Xây dựng nhà văn hóa xã	Xã Việt Thành	0,38			0,38	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
154	Xây dựng bưu điện văn hóa xã	Xã Hồng Ca	0,04			0,04	Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
155	Khu dịch vụ, thương mại, sản xuất công nghiệp tổng hợp (Dự án xây dựng khu văn hóa - thể thao, vui chơi, giải trí gắn với phát triển thương mại, dịch vụ, công nghiệp và chỉnh trang khu dân cư nông thôn gồm 04 khu đất)	Huyện Trấn Yên và Văn Yên (đọc theo đường cao tốc NB-LC đoạn từ IC12 đến IC14)	1.524,00	66,00		1458,00	Theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp 04/11/2018 về danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ.	2019
156	Quy hoạch xây dựng khu du lịch sinh thái hồ Đầm Hậu (giai đoạn 2)	Xã Minh Quân	40,00	0,50		39,50	Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 02/06/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng khu du lịch sinh thái hồ Đầm Hậu, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên	2019
IV	Huyện Văn Chấn		7,28	-	-	7,28		
157	Quy đất tái định cư tập trung thôn Suối Bắc - xã Suối Quyền	Xã Suối Quyền	0,12			0,12	Các quỹ đất tập trung xin chuyển mục đích để bố trí cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bão lũ	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
158	Quy đất tái định cư tập trung thôn Khe Sanh - xã Gia Hội	Xã Gia Hội	0,95			0,95	Các quỹ đất tập trung xin chuyển mục đích để bố trí cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bão lũ	2019
159	Quy đất tái định cư tập trung thôn Nậm Kíp - xã Nậm Lành	Xã Nậm Lành	0,49			0,49	Các quỹ đất tập trung xin chuyển mục đích để bố trí cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bão lũ	2019
160	Quy đất tái định cư tập trung thôn Nậm Cướm - xã Nậm Búng	Xã Nậm Búng	1,20			1,20	Các quỹ đất tập trung xin chuyển mục đích để bố trí cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bão lũ	2019
161	Mở rộng quỹ đất tái định cư tập trung thôn Bản Tú - xã Sơn Lương	Xã Sơn Lương	1,79			1,79	Các quỹ đất tập trung xin chuyển mục đích để bố trí cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bão lũ	2019
162	Quy đất tái định cư tập trung (Đồng Thông)	Xã Sùng Đô	1,06			1,06	Công văn số 04/CV-DK.KHSDĐ ngày 06/9/2018 của UBND xã Sùng Đô về việc đăng ký Kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
163	Quy đất tái định cư tập trung (Đồi Cọ)	Xã Sùng Đô	0,98			0,98	Công văn số 04/CV-DK.KHSDĐ ngày 06/9/2018 của UBND xã Sùng Đô về việc đăng ký Kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
164	Giáo họ Bản Lệnh	Xã Sơn Thịnh	0,29			0,29	Văn bản số 10/CV-GXDL ngày 13/9/2018 của Giáo xứ Đồng Lú, Giáo họ Sơn Thịnh về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
165	Nhà thờ giáo họ Nậm Búng	Xã Nậm Búng	0,10			0,10	Văn bản số 15/CV-HĐGX ngày 10/9/2018 của Giáo phận Hưng Hóa, Giáo xứ Vĩnh Quang về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2019
166	Chợ xã Đại Lịch	Xã Đại Lịch	0,3			0,3	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/04/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) huyện Văn Chấn	2019
V	Huyện Văn Yên		5,17	0,30	-	4,88		
167	Sân thể thao trung tâm xã Mậu Đông	Xã Mậu Đông	1,15			1,15	Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
168	Dự án sử dụng đất nghĩa địa (thôn Tân Thành)	Xã Yên Thái	0,90			0,90	Quyết định số 4468/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND huyện Văn Yên về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Yên Thái, huyện Văn Yên	2019
169	Nghĩa trang nhân dân thôn An Khang	Xã Đông An	2,00			2,00	Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019
170	Mở rộng nhà văn hóa thôn Tân An	Xã Đại Phác	0,04			0,04	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
171	Nhà Văn hóa Thôn 1 - Đồng Tâm	Xã Châu Quế Thượng	0,06			0,06	Công văn số 362/UBND-NU ngày 09/4/2018 về việc triển khai thực hiện phương án sáp nhập, thành lập, các thôn	2019
172	Nhà văn hóa Thôn Lầu	Xã Châu Quế Thượng	0,055	0,055			Công văn số 678/UBND-DT ngày 12/6/2018 về việc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kế hoạch chương trình 135, Quyết định 2085, Quyết định 2086 năm 2019	2019
173	Nhà văn hóa Thôn Nhảy	Xã Châu Quế Thượng	0,055			0,055	Công văn số 678/UBND-DT ngày 12/6/2018 về việc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kế hoạch chương trình 135, Quyết định 2085, Quyết định 2086 năm 2019	2019
174	Nhà văn hóa Thôn 7- Khe Sán	Xã Châu Quế Thượng	0,02			0,02	Công văn số 678/UBND-DT ngày 12/6/2018 về việc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kế hoạch chương trình 135, Quyết định 2085, Quyết định 2086 năm 2019	2019
175	Nhà văn hóa Thôn An Khang (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,09	0,05		0,04	Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2018	2019
176	Nhà văn hóa Thôn Lâm Trường (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,09	0,09			Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2018	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
177	Nhà văn hóa Thôn Trung Tâm (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,1			0,1	Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019
178	Nhà văn hóa Thôn Đập Dóm (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,1	0,1			Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019
179	Mở mới nhà thờ xã Lang Thíp	Xã Lang Thíp	0,3			0,3	Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019
180	Khu vui chơi, giải cho trẻ em và người cao tuổi	Xã Lâm Giang	0,21			0,21	Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 12/06/2012 của UBND huyện Văn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015.	2019
VI	Huyện Yên Bình		7,67	1,62	-	6,05		
181	Công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí	Xã Mông Sơn	1,20	1,00		0,20	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
182	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ 8 b	Thị trấn Yên Bình	0,22			0,22	Tờ trình số 1684/Tt-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
183	Nhà văn hóa thôn Trác Đà 2	Xã Hán Đà	0,017			0,017	Công văn số 49/UBND-ĐC ngày 20/9/2018 của UBND xã Hán Đà về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất tổ chức năm 2019	2019
184	Nhà văn hóa thôn Phúc Hòa 2	Xã Hán Đà	0,14			0,14	Công văn số 49/UBND-ĐC ngày 20/9/2018 của UBND xã Hán Đà về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất tổ chức năm 2019	2019
185	Nhà văn hóa thôn Hán Đà 1	Xã Hán Đà	0,12	0,12			Công văn số 49/UBND-ĐC ngày 20/9/2018 của UBND xã Hán Đà về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất tổ chức năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
186	Sân vận động xã Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	2,00	0,5		1,50	Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 4/11/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) và kế hoạch sử dụng đất năm 2015 của huyện Yên Bình	2019
187	Sân vận động trung tâm xã	Xã Đại Minh	2,00			2,00	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
188	Mở rộng nghĩa trang thôn Thủy Sơn	Xã Mông Sơn	0,50			0,50	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
189	Mở rộng nghĩa trang thôn Núi Nỳ	Xã Mông Sơn	1,00			1,00	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
190	Giáo xứ Bảo Ái	Xã Bảo Ái	0,10			0,10	Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 04/3/1993 của UBND huyện Yên Bình về việc thành lập Hộ giáo và cho phép làm nhà nguyện và Ban hành giáo mới xã Bảo Ái	2019
191	Hộ giáo Cẩm Nhân	Xã Cẩm Nhân	0,20			0,20	Công văn số 920/UBND-NV ngày 27/7/2017 của UBND huyện Yên Bình về việc chấp thuận giáo họ Cẩm Nhân trực thuộc Giáo xứ Bạch Hà huyện Yên Bình	2019
192	Nhà thờ họ giáo Trác Văn	Xã Hán Đà	0,12			0,12	Công văn số 1423/UBND-NV ngày 17/10/2014 của UBND huyện Yên Bình về việc chấp thuận tách, thành lập họ giáo Trác Văn trực thuộc Giáo xứ Hán Đà	2019
193	Nhà thờ họ giáo Tân Nguyên	Xã Tân Nguyên	0,05			0,05	Báo cáo số 59/BC-UBND ngày 06/10/2018 của UBND xã Tân Nguyên về nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng nhà thờ họ giáo Tân Nguyên	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
VII	Huyện Lục Yên		5,56	2,78	-	2,78		
194	Sân vận động xã Lâm Thượng	Xã Lâm Thượng	0,60	-	-	0,60	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
195	Sân vận động Thôn 3	Xã An Lạc	0,43	0,22	-	0,21	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
196	Sân vận động xã Yên Thắng	Xã Yên Thắng	0,64	-	-	0,64	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
197	Mở rộng chợ Phúc Lợi	Xã Phúc Lợi	0,01	-	-	0,01	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
198	Xây dựng chợ An Lạc mới	Xã An Lạc	0,33	0,31	-	0,02	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
199	Khu vui chơi thôn 2	Xã An Lạc	0,50	-	-	0,50	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
200	Đất xây dựng Nhà văn hóa thôn Nà Hà	Xã An Phú	0,50	0,50	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
201	Đất xây dựng Nhà văn hóa thôn Khau Ca	Xã An Phú	0,08	-	-	0,08	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
202	Mở rộng Nhà văn hóa thôn Nà Luông	Xã Khánh Thiện	0,02	0,02	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
203	Nhà văn hóa thôn Bó Mì I	Xã Tân Phụng	0,02	-	-	0,02	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
204	Nhà văn hóa thôn Khe Bin	Xã Tân Phụng	0,05	-	-	0,05	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
205	Nhà văn hóa xã Tân Phụng	Xã Tân Phụng	0,08	-	-	0,08	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
206	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Sài Trên	Xã Trung Tâm	0,06	-	-	0,06	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
207	Mở rộng hội trường thôn 4	Xã An Lạc	0,09	0,06	-	0,04	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
208	Nhà văn hóa thôn 1	Xã Minh Xuân	0,07	0,07			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
209	Nhà văn hóa thôn 2	Xã Minh Xuân	0,11	0,11			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
210	Nhà văn hóa thôn 3	Xã Minh Xuân	0,11	0,11			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
211	Nhà văn hóa thôn 7	Xã Minh Xuân	0,08			0,08	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
212	Nhà văn hóa thôn 8	Xã Minh Xuân	0,09	0,09			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
213	Nhà văn hóa thôn 9	Xã Minh Xuân	0,08	0,08			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
214	Nhà văn hóa thôn 12	Xã Minh Xuân	0,09	0,09			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
215	Nhà văn hóa thôn 14	Xã Minh Xuân	0,08			0,08	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
216	Nhà văn hóa thôn 15	Xã Minh Xuân	0,11			0,11	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
217	Nhà văn hóa thôn 16	Xã Minh Xuân	0,07	0,07			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
218	Nhà văn hóa thôn 17	Xã Minh Xuân	0,08	0,08			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
219	Nhà văn hóa thôn 20	Xã Minh Xuân	0,05	0,05			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
220	Nhà văn hóa thôn 5	Xã Minh Xuân	0,10			0,10	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
221	Nhà văn hóa thôn 6	Xã Minh Xuân	0,06			0,06	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
222	Nghĩa trang thôn Chính Quân	Xã Liễu Đô	0,97	0,91	-	0,05	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
D	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng		438,89	77,22	-	361,67		
I	Thành phố Yên Bái		274,14	22,65	-	251,49		
223	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (bổ sung khu số 5, điểm 5a)	Xã Phúc Lộc	0,02			0,02	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
224	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Niên 1, xã Minh Bảo (gần UBND xã Minh Bảo)	Xã Minh Bảo	1,10	0,7		0,40	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
225	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại xã Phúc Lộc, thành phố Yên Bái (giáp khu số 5)	Xã Phúc Lộc	1,50	0,84		0,66	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
226	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Minh Long, xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái (thu hồi trụ sở UBND xã Tuy Lộc cũ)	Xã Tuy Lộc	0,11			0,11	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
227	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Minh Long, xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái (thu hồi của Trung tâm Y tế)	Xã Tuy Lộc	0,05			0,05	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
228	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Bảo Tân, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái (thu hồi trường Mầm non Thanh Bình cũ)	Xã Minh Bảo	0,20			0,2	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
229	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Văn Liên, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái (trước cửa trường tiểu học Văn Phú)	Xã Văn Phú	0,55	0,55			Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
230	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Quỹ đất trên đường Âu Cơ - giáp Trung tâm dạy nghề, Hội nông dân tỉnh Yên Bái) Phần khu 1	Xã Tân Thịnh	2,73			2,73	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
231	Quỹ đất thôn 3, xã Giới Phiên nhận bán giao của Sở Giao thông vận tải, bãi thải cầu Văn Phú	Xã Giới Phiên	1,41			1,41	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
232	Khu tái định cư số 2	Xã Văn Phú	0,40			0,4	Văn bản số 245/TT-HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực-Tiểu dự án thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	2019
233	Khu tái định cư số 1	Phường Yên Ninh	1,60			1,6	Văn bản số 245/TT-HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực-Tiểu dự án thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	2019
234	Quỹ đất khu 5B (đối diện khu 5A)	Xã Phúc Lộc	1,20			1,2	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
235	Chỉnh trang đô thị tại tổ 8, phường Hợp Minh (Khu vực sạt lở và khu ruộng giáp bờ sông Hồng)	Phường Hợp Minh	14,31	3,26		11,05	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
236	Chính trang đô thị tại tổ 48, phường Nguyễn Thái Học (đất dôi dư của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ tỉnh Yên Bái)	Phường Nguyễn Thái Học	0,47			0,47	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
237	Chính trang đô thị tại tổ 1, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái (thu hồi trường Mầm non Bông Sen phần hiệu 2)	Phường Minh Tân	0,05			0,05	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
238	Chính trang đô thị tại tổ 41, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Phường Yên Ninh	1,57			1,57	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
239	Chính trang khu đô thị tổ 48, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái (sau Tòa án quân sự)	Phường Yên Ninh	0,06			0,06	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
240	Chính trang khu đô thị tổ 28, phường Đồng Tâm (mở rộng gần khu TĐC trụ sở Tỉnh ủy và các ban Đảng tỉnh Yên Bái)	Phường Đồng Tâm	1,41			1,41	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
241	Quỹ đất thu hồi Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội	Phường Yên Thịnh	0,23			0,23	Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018	2019
242	Quỹ đất thu hồi cơ sở 2 của Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Yên Bái	Phường Đồng Tâm	0,51			0,51	Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
243	Quỹ đất thu hồi của Trường PTDT nội Trú, Trường chuyên cũ, UBND phường Đồng Tâm và 03 hộ gia đình	Phường Đồng Tâm	3,30			3,30	Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
244	Quy đất tại phường Nguyễn Phúc (thu hồi của Nhà nghỉ điều dưỡng cán bộ tỉnh Yên Bái)	Phường Nguyễn Phúc	0,93			0,93	Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
245	Quy đất thu hồi Trại chăn nuôi và Thú y thành phố cũ (trên trục đường Thành Công)	Phường Nguyễn Thái Học	0,02			0,02	Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
246	Quy đất đường Thanh Niên (thu hồi của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Yên Bái)	Phường Hồng Hà	0,10			0,10	Văn bản số 1820/STNMT-QLDA ngày 04/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
247	Dự án chỉnh trang khu đô thị (Quy đất đầu cầu Tuần Quán)	Phường Yên Ninh	8,50			8,50	Công văn số 72/CV-BQLDA ngày 11/10/2018 của Ban quản lý dự án số Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị đưa danh mục dự án công trình vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	2019
248	Quy đất bố trí tái định cư và giao đất thông qua đấu giá (thu hồi bổ sung hoàn trả đường)	Phường Đồng Tâm	0,01			0,01	Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt BCKTKT xây dựng công trình san tạo, xây dựng cơ sở hạ tầng quỹ đất tái định cư và kết hợp chỉnh trang đô thị.	2019
249	Phát triển quỹ đất thương mại, dịch vụ (khu vực trụ sở xã Giới Phiên cũ)	Xã Giới Phiên	4,20	3,70		0,50	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
250	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc Lộ 32 C nối đường Âu Cơ)	Xã Giới Phiên	35,00	6,50		28,50	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
251	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc Lộ 32 C nối đường Âu Cơ, đoạn từ cầu Ngòi Đông giao ngã tư đường BT)	Xã Giới Phiên, xã Phúc Lộc	39,20	6,80		32,40	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
252	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất đầu thầu tại xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái)	xã Giới Phiên	2,00			2,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
253	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất đầu thầu tại phường Đồng Tâm và xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái)	Phường Đồng Tâm và xã Tân Thịnh	45,00			45,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
254	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất đầu thầu tại xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái)	Xã Tân Thịnh	37,00			37,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
255	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất đầu thầu tại xã Văn Phú, thành phố Yên Bái)	Xã Văn Phú	38,00			38,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
256	Chỉnh trang đô thị (Quy đất sau khách sạn Hào Gia - khu Đầm Chầy)	Phường Đồng Tâm	28,00			28,00	Công văn số 72/CV-BQLDA ngày 11/10/2018 của Ban quản lý dự án sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị đưa danh mục dự án công trình vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	2019
257	Dự án có sử dụng đất dự án chỉnh trang khu đô thị (quy đất đầu thầu tại tổ 53, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái)	Phường Đồng Tâm	3,00			3,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	
258	Phát triển quỹ đất thương mại, dịch vụ trên trục đường cầu Tuần Quán (giáp cầu Bảo Lương)	Phường Yên Ninh	0,40	0,3		0,10	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
II	Thị xã Nghĩa Lộ		6,53	3,12	-	3,41		
259	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bổ sung khu 4)	Xã Nghĩa Lợi	0,10	0,02		0,08	Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đầu tư CSHT (Khu 4)	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
260	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn - Khu Bán Chảo Hạ (Đợt 1)	Xã Nghĩa Lợi	0,65	0,59		0,06	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
261	Chỉnh trang khu đô thị (thu hồi đất của điểm lẻ trường Mầm non Hoa Hồng, vị trí Khu 3/2)	Phường Tân An	0,12			0,12	Báo cáo số 512/BC-UBND ngày 15/08/2018 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về các quỹ đất xen kẹt, các dự án phát triển quỹ đất đang triển khai thực hiện năm 2017-2018	2019
262	Chỉnh trang khu đô thị Khu tổ 1, phường Trung Tâm (vị trí sau trường Nguyễn Trãi)	Phường Trung Tâm	0,92	0,90		0,02	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
263	Chỉnh trang khu đô thị Khu tổ 1 phường Trung Tâm (vị trí sau trường Tô Hiệu)	Phường Trung Tâm	1,13	1,13			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
264	Chỉnh trang khu đô thị (thu hồi đất Nhà văn hóa Tổ 6)	Phường Cầu Thia	0,05			0,05	Báo cáo số 512/BC-UBND ngày 15/08/2018 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về các quỹ đất xen kẹt, các dự án phát triển quỹ đất đang triển khai thực hiện năm 2017-2018	2019
265	Chỉnh trang khu đô thị - Tổ Tổng Cơ 3	Phường Tân An	0,49	0,48		0,01	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
266	Quỹ đất thu hồi Sân vận động thị xã Nghĩa Lộ cũ	Phường Pú Trạng	1,00			1,00	Dự kiến phương án đưa ra bán theo Báo cáo số 1742/BC-STC ngày 27/8/2018 của Sở Tài chính	2019
267	Quỹ đất thu hồi quản lý theo quy hoạch kho K18 (thu hồi của VPKĐ&PTQĐ thị xã Nghĩa Lộ)	Phường Pú Trạng	2,07			2,07	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
III	Huyện Trấn Yên		37,64	9,93	-	27,71		
268	Chỉnh trang đô thị	Thị trấn Cổ Phúc	0,90			0,90	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
269	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Bảo Đáp	0,05			0,05	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
270	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Khu 9C - Bổ sung)	Xã Bảo Hưng	5,60	0,20		5,40	Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015)	2019
271	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn Đồng Quýt)	Xã Bảo Hưng	4,50	0,50		4,00	Văn bản số 73/CV-BQL ngày 02/10/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện Trấn Yên	2019
272	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn 3)	Xã Đào Thịnh	0,03			0,03	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
273	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn 5)	Xã Đào Thịnh	0,08			0,08	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
274	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Hòa Cường	0,78	0,78			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
275	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn 3 (Bổ sung)	Xã Hòa Cường	0,20	0,13		0,07	Văn bản số 73/CV-BQL ngày 02/10/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện Trấn Yên	2019
276	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Minh Quân	0,09			0,09	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
277	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Minh Tiến	0,22	0,22			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
278	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Tân Đồng	0,56	0,46		0,10	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐĐ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
279	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bổ sung)	Xã Bảo Đáp	1,80	1,80			Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng quỹ đất dân cư thôn 3 và thôn 12 xã Bảo Đáp	2019
280	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc lộ 32C nối đường Âu Cơ, giáp khu đất Công ty TNHH vina ô tô Hòa Bình)	Xã Bảo Hưng	4,50	0,50		4,00	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
281	Phát triển quỹ đất thương mại dịch vụ (bãi đỗ đất thừa)	Xã Bảo Hưng, xã Minh Quân	7,07	1,75		5,32	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
282	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc lộ 32C nối đường Âu Cơ)	Xã Bảo Hưng	9,60	2,50		7,10	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
283	Tái định cư Dự án xây dựng hệ thống công trình chiến đấu, công trình C31 khu vực sân bay Yên Bái	Xã Cường Thịnh	0,70	0,20		0,50	Văn bản số 3709/QĐ-BTL ngày 10/10/2016 của Bộ tư lệnh Quân chủng PK-KQ; Công văn số 1957/SĐ-TM ngày 31/8/2018 của Sư Đoàn 371	2019
284	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (02 khu)	Xã Việt Hồng	0,95	0,89		0,06	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKDD&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
IV	Huyện Văn Chấn		6,07	4,77	-	1,30		
285	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Cầu Thia) - Điểm 1	Xã Phù Nham	0,50	0,50			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
286	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn Cầu Thia)- Điểm 2	Xã Phù Nham	0,70	0,70			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
287	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Ba Khe 2)	Xã Cát Thịnh	0,60	0,60			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
288	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Ba Khe 2) - Khu 2	Xã Cát Thịnh	0,70	0,70			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
289	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Chùa 1)	Xã Chấn Thịnh	0,90			0,90	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
290	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Chùa 2)	Xã Chấn Thịnh	0,67	0,67			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
291	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Tổ dân phố Trung tâm)	Thị trấn Nông trường Trần Phú	0,10			0,10	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
292	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn Chùa 1 khu 2)	Xã Chấn Thịnh	0,30			0,30	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
293	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn 4)	Xã Tân Thịnh	1,60	1,60			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
V	Huyện Văn Yên		46,46	9,58	-	36,88		
294	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Đồng Bạt (bảo lũ)	Xã Yên Thái	0,19			0,19	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
295	Dự án khu dân cư thôn Quê Ngoài (bảo lũ)	Xã Yên Thái	0,14			0,14	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
296	Dự án di dân ra khỏi nơi có nguy cơ lũ ống, lũ quét và sạt lở đất xã Quang Minh	Xã Quang Minh	1,20			1,20	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
297	Cụm công nghiệp Đông An	Xã Đông An	15,23			15,23	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
298	Dự án xây dựng khu đô thị mới (Quỹ đất dọc trục đường Hồng Hà)	Thị trấn Mậu A	6,70	1,00		5,70	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
299	Quỹ đất để thanh toán cho nhà đầu tư BT thực hiện dự án cầu vượt sông Hồng khu vực thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái tại Tổ 4, Khu 3, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Thị trấn Mậu A	3,00	0,38		2,62	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
300	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quỹ đất đầu thầu tại thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên)	Thị trấn Mậu A	9,00	8,20		0,80	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
301	Cụm công nghiệp phía tây cầu Mậu A	Xã Yên Hợp	11,00			11,00	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
VI	Huyện Yên Bình		41,00	15,85		25,15		
302	Chỉnh trang đô thị khu 8 (hội trường tổ 8)	Thị trấn Thác Bà	0,10			0,10	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
303	Chỉnh trang đô thị tổ 10, tổ 7 (gần Công an huyện)	Thị trấn Yên Bình	10,00	4,00		6,00	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
304	Chinh trang đô thị tổ 13 (gần chợ)	Thị trấn Yên Bình	1,39			1,39	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
305	Dự án chỉnh trang khu dân cư đô thị tổ 14a (chuyển từ quỹ đất tái định cư đường nối Quốc lộ 70 sang bán đấu giá)	Thị trấn Yên Bình	0,15			0,15	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
306	Dự án chỉnh trang khu dân cư đô thị (thu hồi trụ sở Ngân hàng chính sách, thu hồi cửa hàng vật tư Trại bảo vệ thực vật, trạm giống cây trồng)	Thị trấn Yên Bình	0,10			0,10	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
307	Dự án chỉnh trang khu dân cư đô thị (thu hồi Trường mầm non Bình Minh thị trấn Yên Bình)	Thị trấn Yên Bình	0,45			0,45	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc Đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
308	Chinh trang đô thị Tổ 10 (thu hồi đất khu sau quán Lá (đường nối Nguyễn Tất Thành đi Huyện ủy)	Thị trấn Yên Bình	0,20			0,20	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
309	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Hồ Sen (Giáp khu chợ cũ) xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	0,80	0,78		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
310	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Gò Chùa (giáp ngã ba đi UBND xã Bạch Hà) xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	1,60	1,55		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
311	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang	Xã Bảo Ái	0,70	0,65		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
312	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm, xã Bảo Ái	Xã Bảo Ái	1,22	0,45		0,77	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
313	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Đoàn Kết (đối diện trường THPT)	Xã Cẩm Ân	2,10	0,5		1,60	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
314	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Cát Lem (Mở rộng chợ xã và phát triển quỹ đất dân cư), xã Đại Minh	Xã Đại Minh	1,80	0,5		1,30	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
315	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Cầu Mơ, xã Đại Minh	Xã Đại Minh	1,80	0,2		1,60	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
316	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Lập 6 (Quốc lộ 2D), xã Hán Đà	Xã Hán Đà	1,80	1,7		0,10	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
317	Quy hoạch khu dân cư chợ Mông Sơn	Xã Mông Sơn	0,05			0,05	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
318	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Khuổi Thào	Xã Mỹ Gia	0,34			0,34	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
319	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (Sân thể thao), xã Mỹ Gia	Xã Mỹ Gia	0,50	0,2		0,30	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
320	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Đồng Tý, xã Phúc An	Xã Phúc An	0,40	0,38		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
321	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Liên Hiệp (đối diện khu TĐC cụm công nghiệp), xã Thịnh Hưng	Xã Thịnh Hưng	0,40	0,38		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
322	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn 2 và thôn 3, xã Tích Cốc	Xã Tích Cốc	0,60	0,58		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
323	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ba Chặng (giáp Nhà văn hóa thôn)	Xã Vĩnh Kiên	0,60	0,58		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
324	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (Qua UBND xã 100m), xã Xuân Lai	Xã Xuân Lai	1,00	0,95		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
325	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Nà Ta, xã Xuân Long	Xã Xuân Long	0,80	0,77		0,03	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
326	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (kéo dài thêm 50m mặt đường bê tông về phía xã Bạch Hà)	Xã Yên Bình	0,15			0,15	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
327	Bổ sung dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Bồng, Đồng tiến 1, xã Yên Bình	Xã Yên Bình	1,20	1,15		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
328	Phát triển quỹ đất dân cư đô thị dọc đường nội thị, thị trấn Yên Bình.	Thị trấn Yên Bình	10,20			10,20	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
329	Bổ sung chính trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (đi Mỹ Bằng), xã Yên Bình	Xã Yên Bình	0,55	0,53		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
VII	Huyện Lục Yên		27,05	11,32	-	15,73		
330	Chỉnh trang khu dân cư đô thị tại tổ 4, thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,20	1,16	-	0,04	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
331	Cụm công nghiệp Yên Thế (Dự án đầu tư Nhà máy chế biến đá hoa trắng)	Thị trấn Yên Thế	0,60			0,60	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4380440083 của Sở Kế hoạch đầu tư chứng nhận lần đầu ngày 14/02/2017	2019
332	Công trình san lấp tạo quỹ đất dân cư Tổ 17, thị trấn Yên Thế (quỹ đất dân cư Tổ 10, 17) (đường nhánh I-III, thị trấn Yên Thế)	Thị trấn Yên Thế	0,35	0,30		0,05	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
333	Dự án xây dựng khu đô thị mới (Tổ dân phố 17) thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,39	1,39			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
334	Chỉnh trang đô thị (Tổ dân phố 1)	Thị trấn Yên Thế	0,70	0,70			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
335	Chỉnh trang đô thị thôn Cốc Há	Thị trấn Yên Thế	0,30	0,30			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
336	Chỉnh trang đô thị tại tổ 3, thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,00	0,91		0,09	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
337	Chỉnh trang đô thị tại tổ 3, 12, 13, thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	3,70	3,70			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
338	Chỉnh trang đô thị	Thị trấn Yên Thế	8,88	1,04		7,84	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
339	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Tân Lĩnh	6,12			6,12	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
340	Chỉnh trang khu dân cư thôn thôn Làng Giã, xã Yên Thắng và tổ 4, 6, thị trấn Yên Thế	Xã Yên Thắng, Thị trấn Yên Thế	1,58	1,46		0,12	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
341	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Phong	Xã Tân Lĩnh	0,36	0,36	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
342	Dự án chỉnh trang khu dân cư đô thị	Tổ 9, thị trấn Yên Thế	0,822			0,822	Quyết định 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
343	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm	Xã Tân Lĩnh	0,05	-	-	0,05	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
D	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản		138,19	-	6,60	131,59		
I	Huyện Lục Yên		55,30	-	-	55,30		
344	Mở rộng hành lang an toàn mỏ (thuộc Dự án đầu tư khai thác đá hoa trắng thuộc núi Chuông, xã Tân Lĩnh)	Xã Tân Lĩnh	0,56			0,56	Giấy chứng nhận đầu tư số 2130/UBND-CNĐT ngày 29/10/2007 của UBND tỉnh Yên Bái	2019
345	Hành lang an toàn mỏ đá Hoa trắng bản Nghè	Xã Yên Thắng	14,64			14,64	Căn cứ giấy phép khai thác số 1738/GP-BTNMT ngày 01/9/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2019
346	Dự án khai thác mỏ đá hoa khu vực nam núi Khau Ca	Xã An Phú	8,86			8,86	Giấy phép khai thác khoáng sản số 1528/GP-UBND ngày 19/8/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2019
347	Thăm dò và khai thác đá hoa tại khu vực Dốc Thắng	Thị trấn Yên Thế và Xã Tân Lĩnh	23,20			23,20	Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/11/2016 của UBND tỉnh Yên Bái cấp cho Công ty cổ phần đá cẩm thạch Dốc Thắng	2019
348	Khai thác mỏ đá hoa xã Phan Thanh (Bản Ro)	Xã Phan Thanh	8,04			8,04	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
II	Huyện Mù Cang Chải		12,09	-	6,60	5,49		
349	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản tại mỏ chì, kẽm Háng Chua Say, xã Chế Cu Nha	Xã Chế Cu Nha	6,60		6,60		Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của UBND tỉnh Yên Bái, về việc công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng và phê duyệt trữ lượng quặng chì kẽm trong "Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản tại khu quặng chì kẽm Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái"; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 về việc phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phòng hộ sang mục đích hoạt động khoáng sản trên địa bàn xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải; Hợp đồng chuyển nhượng thông tin về kết quả thăm dò, trữ lượng khoáng sản số: 1212/2017/HĐCN-TTKQTD	2019
350	Khai thác quặng chì - kẽm bằng phương pháp hầm lò	Xã Cao Phạ	5,49			5,49	Công văn số 18/CV-KT ngày 30/8/2018 của Công ty Cổ phần Kim Thành về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2019; Quyết định số 209/GP-UBND ngày 30/01/2011 của UBND tỉnh Yên Bái về việc cho phép Công ty Cổ Phần Kim Thành khai thác, quặng chì, kẽm bằng phương pháp hầm lò tại khu vực xã Cao Phạ	2019
III	Huyện Trấn Yên		35,40			35,40		
351	Dự án khai thác quặng sắt	Xã Lương Thịnh	35,40			35,40	Giấy phép số 1053/GP ngày 27/7/2007 của UBND tỉnh Yên Bái; Công văn số 20/CV-AC ngày 21/8/2018 của Công ty TNHH Á Châu	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
IV	Huyện Yên Bình		35,40			35,40		
352	Dự án đầu tư khai thác mỏ đá hoa đằm Tân Minh III, xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Xã Mông Sơn	27,70			27,70	Giấy chứng nhận đầu tư số 16103100011 ngày 07/3/2014 của UBND tỉnh Yên Bái	2019
353	Dự án chế biến khoáng sản đá hoa trắng II, bến thủy nội địa	Xã Thịnh Hưng	2,50			2,50	Văn bản số 45/TTr-DN ngày 09/5/2017 của Doanh nghiệp tư nhân DV SX trồng rừng 327	2019
354	Khai thác, chế biến chì kẽm thôn Cây Luống, xã Xuân Lai của Công ty TNHH Khánh Minh	Xã Xuân Lai	5,20			5,20	Giấy phép khai thác khoáng sản số 964/GP -UBND ngày 30/6 2011 của UBND tỉnh Yên Bái	2019

BIỂU SỐ 02

DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI CÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỒ

(Kèm theo Nghị quyết số 39 /NQ-HDND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
	TỔNG CỘNG: 157 Dự án		521,48	111,41	36,35	373,71		
1	Thành phố Yên Bái		97,90	23,22	-	74,68		
1	Phát triển quỹ đất thương mại, dịch vụ trên trục đường cầu Tuấn Quán (giáp cầu Bảo Lương)	Phường Yên Ninh	0,40	0,3		0,10	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
2	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc Lộ 32 C nối đường Âu Cơ, đoạn từ cầu Ngòi Đông giao ngã tư đường BT)	Xã Giới Phiên, xã Phúc Lộc	39,20	6,80		32,40	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
3	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc Lộ 32 C nối đường Âu Cơ)	Xã Giới Phiên	35,00	6,50		28,50	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
4	Phát triển quỹ đất thương mại, dịch vụ (khu vực trụ sở xã Giới Phiên cũ)	Xã Giới Phiên	4,20	3,70		0,50	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
5	Chỉnh trang đô thị tại tổ 8, phường Hợp Minh (Khu vực sạt lở và khu ruộng giáp bờ sông Hồng)	Phường Hợp Minh	14,31	3,26		11,05	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
6	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Văn Liên, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái (trước của trường tiểu học Văn Phú)	Xã Văn Phú	0,55	0,55			Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
7	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại xã Phúc Lộc, thành phố Yên Bái (giáp khu số 5)	Xã Phúc Lộc	1,50	0,84		0,66	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
8	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Niên 1, xã Minh Bảo (gần UBND xã Minh Bảo)	Xã Minh Bảo	1,10	0,7		0,40	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
9	Nhà văn hóa đa năng xã, trung tâm thể thao xã	Xã Phúc Lộc	0,304	0,304			Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
10	Kênh mương thủy lợi Lương Sơn đi Ngòi Sen	Xã Văn Tiến	0,425	0,2		0,225	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2019
11	Trạm bơm Gành Ót	Xã Văn Tiến	0,2	0,01		0,19	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 UBND thành phố Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình Trạm bơm Gành Ót, xã Văn Tiến thành phố Yên Bái.	2019
12	Xây dựng cầu Ngòi Sen	Xã Văn Tiến	0,17	0,015		0,155	Công văn số 157/CV-BQLDA của Ban quản lý dự án thành phố Yên Bái về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018-2019	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
13	Cầu Tuần Quán (bổ sung diện tích)	Phường Yên Ninh	0,54	0,04		0,5	Văn bản số 2475/UBND-TNMT ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc giải quyết vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường, GPMB xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố Yên Bái và huyện Trấn Yên.	2019
II	Thị xã Nghĩa Lộ		6,56	4,09	-	2,47		
14	Chinh trang khu đô thị - Tổ Tổng Co 3	Phường Tân An	0,49	0,48		0,01	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
15	Chinh trang khu đô thị Khu tổ 1 phường Trung Tâm (vị trí sau trường Tô Hiệu)	Phường Trung Tâm	1,13	1,13			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
16	Chinh trang khu đô thị Khu tổ 1, phường Trung Tâm (vị trí sau trường Nguyễn Trãi)	Phường Trung Tâm	0,92	0,90		0,02	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
17	Chinh trang khu dân cư nông thôn - Khu Bàn Chao Hạ (Đợt 1)	Xã Nghĩa Lợi	0,65	0,59		0,06	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
18	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bổ sung khu 4)	Xã Nghĩa Lợi	0,10	0,02		0,08	Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đầu tư CSHT (Khu 4)	2019
19	Dự án chỉnh trị tổng thể khu vực Ngòi Thia tỉnh Yên Bái	Phường Pù Trạng	3,00	0,70		2,30	Văn bản số 314/TT.HĐND ngày 1/12/2017 của HĐND tỉnh Yên Bái về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án chỉnh trị tổng thể khu vực Ngòi Thia, tỉnh Yên Bái	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
20	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bổ sung khu 7- Hạng mục rãnh thoát nước)	Xã Nghĩa Lợi	0,05	0,05			Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 08/09/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đầu tư CSHT (Khu 7)	2019
21	Mở rộng trường TH&THCS Lý Tự Trọng	Phường Pú Trạng	0,22	0,22			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2019
III	Huyện Trấn Yên		90,98	17,12	-	73,85		
22	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (02 khu)	Xã Việt Hồng	0,95	0,89		0,06	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐ Đ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
23	Tái định cư Dự án xây dựng hệ thống công trình chiến đấu, công trình C31 khu vực sân bay Yên Bái	Xã Cường Thịnh	0,70	0,20		0,50	Văn bản số 3709/QĐ-BTL ngày 10/10/2016 của Bộ tư lệnh Quân chủng PK-KQ; Công văn số 1957/SĐ-TM ngày 31/8/2018 của Sư Đoàn 371	2019
24	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc lộ 32C nối đường Âu Cơ)	Xã Bảo Hưng	9,60	2,50		7,10	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
25	Phát triển quỹ đất thương mại dịch vụ (bãi đỗ đất thừa)	Xã Bảo Hưng, xã Minh Quân	7,07	1,75		5,32	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019
26	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phát triển quỹ đất dọc hai bên đường Quốc lộ 32C nối đường Âu Cơ, giáp khu đất Công ty TNHH vina ô tô Hòa Bình)	Xã Bảo Hưng	4,50	0,50		4,00	Công văn số 268/VPĐK-QL&PTQĐ ngày 26/10/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai và Quản lý và phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái về việc đăng ký danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
27	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (thu hồi bổ sung)	Xã Báo Đáp	1,80	1,80			Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng quỹ đất dân cư thôn 3 và thôn 12 xã Báo Đáp	2019
28	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Tân Đồng	0,56	0,46		0,10	Văn bản số 155/CV-VPĐK ngày 22/8/2018 của Văn phòng ĐKĐ Đ&PTQĐ huyện Trấn Yên	2019
29	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Minh Tiến	0,22	0,22			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
30	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn 3 (Bổ sung)	Xã Hòa Cường	0,20	0,13		0,07	Văn bản số 73/CV-BQL ngày 02/10/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện Trấn Yên	2019
31	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Hòa Cường	0,78	0,78			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
32	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn Đồng Quyết)	Xã Bảo Hưng	4,50	0,50		4,00	Văn bản số 73/CV-BQL ngày 02/10/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện Trấn Yên	2019
33	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Khu 9C - Bổ sung)	Xã Bảo Hưng	5,60	0,20		5,40	Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015)	2019
34	Quy hoạch xây dựng khu du lịch sinh thái hồ Đầm Hậu (giai đoạn 2)	Xã Minh Quân	40,00	0,50		39,50	Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 02/06/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng khu du lịch sinh thái hồ Đầm Hậu, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên	2019
35	Khu tái định cư thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường dẫn hai đầu cầu Cỏ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Thị trấn Cỏ Phúc	0,30	0,20		0,10	Văn bản số 2463/UBND-XD ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình cầu Cỏ Phúc, huyện Trấn Yên	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
36	Xây dựng khu Tái định cư cụm công nghiệp Bảo Hưng (Bổ sung)	Xã Bảo Hưng	6,00	0,42		5,58	Văn bản số 257/TT-HĐND ngày 16/10/2017 của HĐND tỉnh Yên Bái về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu, cụm công nghiệp huyện Trấn Yên	2019
37	Đất nghĩa trang thôn Đồng Phúc	Xã Việt Thành	0,40	0,30		0,10	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
38	Nghĩa trang thôn Kiên Lao	Xã Kiên Thành	0,10	0,10			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
39	Nghĩa trang thôn An Thịnh	Xã Kiên Thành	0,10	0,10			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
40	Nghĩa trang thôn Đồng Cát	Xã Kiên Thành	0,15	0,15			Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
41	Sân vận động xã Kiên Thành (mở rộng)	Xã Kiên Thành	0,464	0,4		0,064	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
42	Mở rộng chợ trung tâm	Xã Hưng Khánh	0,5	0,5			Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
43	Sân vận động xã Hồng Ca (mở rộng)	Xã Hồng Ca	1,723	0,723		1,0	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên	2019
44	Sân vận động xã	Xã Đào Thịnh	0,8	0,8			Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
45	Sân thể thao thôn Đồng Trạng	Xã Báo Đáp	1,00	1,00			Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
46	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bán Bến	Xã Việt Hồng	0,09	0,09			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
47	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bán Dìn	Xã Việt Hồng	0,09	0,09			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
48	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bán Vản	Xã Việt Hồng	0,10	0,10			Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
49	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Thịnh Bình	Xã Quy Mông	0,05	0,05			Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
50	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Thịnh	Xã Quy Mông	0,05	0,05			Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
51	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đá Khánh	Xã Kiên Thành	0,10	0,02		0,08	Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
52	Nhà sinh hoạt cộng đồng Thôn 7	Xã Đào Thịnh	0,04	0,04			Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
53	Đường đi vào Sân vận động trung tâm xã	Xã Việt Cường	0,05	0,05			Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
54	Xây dựng cầu liên thôn 2 đi thôn 11	Xã Minh Quán	0,5	0,3		0,2	Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
55	Trạm biến áp thôn Lương Tầm	Xã Lương Thịnh	0,02	0,02			Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
56	Đường nội đồng kết hợp mương thủy lợi	Xã Báo Đáp	0,4	0,3		0,1	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
57	Đường giao thông nông thôn thôn Ngòi Hóp	Xã Báo Đáp	0,8	0,4		0,4	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
58	Mở rộng trường mầm non xã Kiên Thành	Xã Kiên Thành	0,153	0,15			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện; Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
59	Xây dựng trường Trung học và Tiểu học Việt Thành	Xã Việt Thành	0,28	0,1		0,18	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019
60	Mở rộng Trụ sở UBND xã Việt Hồng	Xã Việt Hồng	0,163	0,163			Công văn số 56/CV-QLDA ngày 17/8/2018 của BQLDA ĐTXD huyện Trấn Yên; Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 22/8/2018 của UBND xã Việt Hồng	2019
61	Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ	Xã Hưng Thịnh	0,07	0,07			Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 19/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
IV	Huyện Văn Chấn		50,82	6,81	3,35	40,66		
62	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn 4)	Xã Tân Thịnh	1,60	1,60			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
63	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Chùa 2)	Xã Chấn Thịnh	0,67	0,67			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
64	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Ba Khe 2) - Khu 2	Xã Cát Thịnh	0,70	0,70			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
65	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Ba Khe 2)	Xã Cát Thịnh	0,60	0,60			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
66	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Thôn Cầu Thia) - Diêm 2	Xã Phù Nham	0,70	0,70			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
67	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (thôn Cầu Thia) - Diêm 1	Xã Phù Nham	0,50	0,50			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
68	Thủy điện Cát Thịnh	Xã Cát Thịnh	30,50	1,32		29,18	Văn bản số 245/BQL-ECO ngày 01/9/2018 của Công ty cổ phần năng lượng ecogreen về việc đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 để thực hiện dự án thủy điện Cát Thịnh và thủy điện Sải Lương huyện Văn Chấn	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
69	Thủy điện Sài Lương	Xã Sùng Đô, xã An Lương	14,00	0,37	3,30	10,33	Văn bản số 245/BQL-ECO ngày 01/9/2018 của Công ty cổ phần năng lượng ecogreen về việc đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 để thực hiện dự án thủy điện Cát Thịnh và thủy điện Sài Lương huyện Văn Chấn	2019
70	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018 - 2020	Xã Suối Giàng, Nậm Lành	0,55	0,05	0,05	0,45	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2019
71	Công trình thủy lợi Hồ thôn 26	Xã Thượng Bằng La	1,00	0,30		0,70	Công văn số 25/BQL-KH ngày 12/9/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Văn Chấn	2019
V	Huyện Văn Yên		22,19	10,62	-	11,57		
72	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất đầu thầu tại thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên)	Thị trấn Mậu A	9,00	8,20		0,80	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
73	Quỹ đất để thanh toán cho nhà đầu tư BT thực hiện dự án cầu vượt sông Hồng khu vực thị trấn Cô Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái tại Tổ 4, Khu 3, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên tỉnh Yên Bái	Thị trấn Mậu A	3,00	0,38		2,62	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
74	Dự án xây dựng khu đô thị mới (Quy đất dọc trục đường Hồng Hà)	Thị trấn Mậu A	6,70	1,00		5,70	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
75	Nhà văn hóa Thôn Đập Dóm (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,1	0,1			Quyết định của UBND huyện Văn Yên về việc Phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
76	Nhà văn hóa Thôn Lâm Trường (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,09	0,09			Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2018	2019
77	Nhà văn hóa Thôn An Khang (nhà sinh hoạt cộng đồng)	Xã Đông An	0,09	0,05		0,04	Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2018	2019
78	Nhà văn hóa Thôn Lầu	Xã Châu Quế Thượng	0,055	0,055			Công văn số 678/UBND-DT ngày 12/6/2018 về việc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kế hoạch chương trình 135, Quyết định 2085, Quyết định 2086 năm 2019	2019
79	Bãi thải, xử lý chất thải	Xã Quang Minh	0,45	0,03		0,42	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2019
80	Dự án Cải tại nâng cấp Hồ Khe Hóp	Xã Yên Hợp	1,58	0,25		1,33	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019
81	Dự án Cải tại nâng cấp hồ Khe Dứa	Xã Yên Phú	0,44	0,07		0,37	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
82	Dự án Cải tạo nâng cấp hồ Khe Ngang	Huyện Văn Yên	0,33	0,04		0,29	Văn bản số 1702/UBND-XD ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc tổ chức thực hiện dự án sửa chữa và nâng cao toàn đập (WB8) do ngân hàng thế giới tài trợ; Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước	2019
83	Dự án đường vào đền Nhược Sơn Xã Châu Quế Hạ	Xã Châu Quế Hạ	0,35	0,35			Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND huyện Văn Yên về việc phê duyệt chủ trương các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện năm 2018	2019
VI	Huyện Yên Bình		56,25	21,18	-	35,07		
84	Bổ sung chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (đi Mỹ Bàng), xã Yên Bình	Xã Yên Bình	0,55	0,53		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
85	Bổ sung dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Bồng, Đồng tiền 1, xã Yên Bình	Xã Yên Bình	1,20	1,15		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
86	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Nà Ta, xã Xuân Long	Xã Xuân Long	0,80	0,77		0,03	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
87	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (Qua UBND xã 100m), xã Xuân Lai	Xã Xuân Lai	1,00	0,95		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
88	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ba Chũng (giáp Nhà văn hóa thôn)	Xã Vĩnh Kiên	0,60	0,58		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
89	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn 2 và thôn 3, xã Tích Cốc	Xã Tích Cốc	0,60	0,58		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
90	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Liên Hiệp (đối diện khu TĐC cụm công nghiệp) xã Thịnh Hưng	Xã Thịnh Hưng	0,40	0,38		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
91	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Đồng Tý, xã Phúc An	Xã Phúc An	0,40	0,38		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
92	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm (Sân thể thao), xã Mỹ Gia	Xã Mỹ Gia	0,50	0,2		0,30	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
93	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Lập 6 (Quốc lộ 2D), xã Hán Đà	Xã Hán Đà	1,80	1,7		0,10	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
94	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Cầu Mơ, xã Đại Minh	Xã Đại Minh	1,80	0,2		1,60	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
95	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Cát Lem (Mở rộng chợ xã và phát triển quỹ đất dân cư), xã Đại Minh	Xã Đại Minh	1,80	0,5		1,30	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
96	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Đoàn Kết (đối diện trường THPT)	Xã Cẩm An	2,10	0,5		1,60	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
97	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm, xã Bảo Ái	Xã Bảo Ái	1,22	0,45		0,77	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
98	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang	Xã Bảo Ái	0,70	0,65		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
99	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Gò Chùa (giáp ngã ba đi UBND xã Bạch Hà) xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	1,60	1,55		0,05	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
100	Dự án phát triển quỹ đất dân cư thôn Hồ Sen (Giáp khu chợ cũ) xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	0,80	0,78		0,02	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
101	Chỉnh trang đô thị tổ 10, tổ 7 (gần Công an huyện)	Thị trấn Yên Bình	10,00	4,00		6,00	Tờ trình số 1684/Tr-UBND ngày 05/11/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc đăng ký kế hoạch tạo lập các quỹ đất triển khai thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Bình	2019
102	Sân Vận động xã Cẩm Ấn	Xã Cẩm Ấn	2,00	0,5		1,50	Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 4/11/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) và kế hoạch sử dụng đất năm 2015 của huyện Yên Bình	2019
103	Nhà văn hóa thôn Hán Đà 1	Xã Hán Đà	0,12	0,12			Công văn số 49/UBND-ĐC ngày 20/9/2018 của UBND xã Hán Đà về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất tổ chức năm 2019	2019
104	Công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí	Xã Mông Sơn	1,20	1,00		0,20	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
105	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Bảo Ái	0,04	0,04			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
106	Bãi thu gom, xử lý rác thải	Xã Tân Hương	1,50	0,5		1,00	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
107	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Xuân Long	0,51	0,01		0,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
108	Đường Khuôn La - Hòa Công, xã Tân Hương	Xã Tân Hương	12,00	0,50		11,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
109	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Ngọc Chấn	4,00	0,30		3,70	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
110	Đường thị tứ Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	5,00	0,5		4,50	Công văn số 251/CV-BQL ngày 31/8/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Bình về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Bình năm 2019	2019
111	Mở rộng khuôn viên Trụ sở Đảng ủy HĐND - UBND xã để xây dựng nhà làm việc của công an, quân sự xã, làm nhà thi đấu đa năng và mở rộng sân vận động xã	Xã Mông Sơn	1,60	1,45		0,15	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND huyện Yên Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Mông Sơn	2019
112	Xây dựng Trạm Y tế	Xã Yên Bình	0,25	0,25			Văn bản số 1358/SYT-KHTC ngày 06/11/2018 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái	2019
113	Xây dựng Nhà bia liệt sỹ xã Yên Bình	Xã Yên Bình	0,16	0,16			Văn bản số 2316/UBND/XD ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
VII	Huyện Lục Yên		90,30	20,39	8,89	61,02		
114	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Phong	Xã Tân Lĩnh	0,36	0,36	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
115	Chỉnh trang khu dân cư thôn thôn Làng Già, xã Yên Thắng và tổ 4, 6, thị trấn Yên Thế	Xã Yên Thắng, Thị trấn Yên Thế	1,58	1,46	-	0,12	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
116	Chỉnh trang đô thị	Thị trấn Yên Thế	8,88	1,04	-	7,84	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
117	Chỉnh trang đô thị tại tổ 3, 12, 13 thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	3,70	3,70	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
118	Chỉnh trang đô thị tại tổ 3, thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,00	0,91	-	0,09	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
119	Chỉnh trang đô thị thôn Cốc Há	Thị trấn Yên Thế	0,30	0,30	-	-	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
120	Chỉnh trang đô thị (Tổ dân phố 1)	Thị trấn Yên Thế	0,70	0,70	-	-	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
121	Dự án xây dựng khu đô thị mới (Tổ dân phố 17) thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,39	1,39			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
122	Công trình san lấp tạo quỹ đất dân cư Tổ 17, thị trấn Yên Thế (quỹ đất dân cư Tổ 10, 17) (đường nhánh I-III, thị trấn Yên Thế)	Thị trấn Yên Thế	0,35	0,30		0,05	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án Phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2019
123	Chỉnh trang khu dân cư đô thị tại tổ 4, thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	1,20	1,16	-	0,04	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
124	Nghĩa trang thôn Chính Quân	Xã Liễu Đô	0,97	0,91		0,05	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
125	Nhà văn hóa thôn 20	Xã Minh Xuân	0,05	0,05			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
126	Nhà văn hóa thôn 17	Xã Minh Xuân	0,08	0,08			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
127	Nhà văn hóa thôn 16	Xã Minh Xuân	0,07	0,07			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
128	Nhà văn hóa thôn 12	Xã Minh Xuân	0,09	0,09			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
129	Nhà văn hóa thôn 9	Xã Minh Xuân	0,08	0,08			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
130	Nhà văn hóa thôn 8	Xã Minh Xuân	0,09	0,09			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
131	Nhà văn hóa thôn 3	Xã Minh Xuân	0,11	0,11			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
132	Nhà văn hóa thôn 2	Xã Minh Xuân	0,11	0,11			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
133	Nhà văn hóa thôn 1	Xã Minh Xuân	0,07	0,07			Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
134	Mở rộng hội trường thôn 4	Xã An Lạc	0,09	0,06		0,04	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
135	Mở rộng Nhà văn hóa thôn Nà Luông	Xã Khánh Thiện	0,02	0,02	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
136	Đất xây dựng Nhà văn hóa thôn Nà Hà	Xã An Phú	0,50	0,50	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
137	Xây dựng chợ An Lạc mới	Xã An Lạc	0,33	0,31	-	0,02	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
138	Sân vận động Thôn 3	Xã An Lạc	0,43	0,22	-	0,21	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
139	Xây dựng lò đốt rác tại khu vực chợ km 43	Xã Phúc Lợi	0,01	0,01	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
140	Dự án sửa chữa nâng cấp an toàn đập thủy lợi Hồ Tạng An	Xã Mường Lai	0,70	0,10	-	0,60	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
141	Dự án sửa chữa nâng cấp an toàn đập thủy lợi Hồ Roong Đen	Xã Mường Lai	0,50	0,10	-	0,40	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
142	Mở rộng đường bán Nân đi bản Kê	Xã Phan Thanh	0,10	0,01	-	0,09	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
143	Mở rộng đường bản Kê	Xã Phan Thanh	0,20	0,07	-	0,13	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
144	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông liên vùng hỗ trợ PTKT (đoạn Khánh Hòa - Văn Yên)	Xã Khánh Hòa	66,08	5,84	8,89	51,35	Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Dự án đầu tư	2019
145	Mở rộng trường mầm non Sơn Ca	Xã Mai Sơn	0,02	0,02	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
146	Mở rộng Trụ sở UBND xã	Xã An Lạc	0,13	0,13	-	-	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2019
VIII	Huyện Trạm Tấu		81,79	4,59	12,77	64,43		
147	Dự án điện nông thôn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020 - EU tài trợ	Xã Pá Hu, Bản Mù, Xã Hồ, Pá Lau	1,10	0,19	0,23	0,68	Công văn số 2373/SCT-BQLDA ngày 02/10/2018 về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
148	Dự án thủy điện Nậm Tục Bạc 1	Xã Túc Đán	22,50	4,30	12,00	6,20	Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh Yên Bái quyết định chủ trương đầu tư về việc điều chỉnh Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 của UBND tỉnh Yên Bái	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
149	Dự án đường Trạm Tầu - Bắc Yên	Huyện Trạm Tầu	57,40	0,10		57,30	Kết luận số 201-KL/TU ngày 23/02/2013 của Thường trực Tỉnh ủy	2019
150	Dự án Đường dây 220 kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ	Xã Bản Công, Hát Lầu, Bản Mù, Xã Hồ, Trạm Tầu, Phình Hồ	0,79		0,54	0,25	Công văn 1872/UBND-CN ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư xây dựng TBA 220kv Nghĩa Lộ và tuyến Đường dây 220kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ	2019
IX	Huyện Mù Cang Chải		24,70	3,40	11,34	9,96		
151	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản tại mỏ chì, kẽm Háng Chua Say, xã Chế Cu Nha	Xã Chế Cu Nha	6,60		6,60		Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của UBND tỉnh Yên Bái, về việc công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng và phê duyệt trữ lượng quặng chì kẽm trong "Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản tại khu quặng chì kẽm Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái"; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 về việc phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phòng hộ sang mục đích hoạt động khoáng sản trên địa bàn xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải; Hợp đồng chuyển nhượng thông tin về kết quả thăm dò, trữ lượng khoáng sản số: 1212/2017/HĐCN-TTKQTD	2019
152	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Thị trấn Mù Cang Chải, Chế Cu Nha, Chế Tạo, Dế Xu Phình, Hồ Bốn, Khao Mang, Kim Nội, Lao Chải, Mồ Dề, Nậm Khắt, Cao Phạ	3,85	0,22	0,63	3,00	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2019

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu thu hồi đất
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
153	Dự án thủy điện Thào Sa Chải	Xã Nậm Có	10,11	1,33	4,11	4,67	Quyết định chủ trương đầu tư số 766/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái	2019
154	Đường đi bản Thào Sa Chải	Xã Nậm Có	2,00	1,00	-	1,00	Công văn số 28/CV-BQL ngày 8/3/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc lập kế hoạch sử dụng đất và đăng ký danh mục dự án cần thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019	2019
155	Trường PTDTBT Trung học cơ sở Lao Chải (nhà ở bán trú cho học sinh)	Xã Lao Chải	0,30	0,30	-	-	Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 18/6/2018 của UBND huyện Mù Cang Chải về việc đề nghị bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Mù Cang Chải, giai đoạn 2018-2020	2019
156	Trường PTDTBT Trung học cơ sở Khao Mang (nhà ở bán trú cho học sinh)	Xã Khao Mang	1,30	0,50	-	0,80	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020	2019
157	Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Tà Ghénh	Xã Nậm Có	0,54	0,05	-	0,49	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27/8/2016 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020	2019

BIỂU SỐ 03

DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC ĐỐI TƯỢNG TẠI ĐIỀU 61, KHOẢN 1,2, ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA

(Kèm theo Nghị quyết số 39 /NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	DANH MỤC	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Chia ra các loại đất			Căn cứ pháp lý	Thời gian bắt đầu chuyển mục đích
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
	TỔNG CỘNG: 07 Dự án		138,24	18,58	-	119,66		
I	Thành phố Yên Bái		38,45	1,98	-	36,47		
1	Khu công nghiệp Minh Quân	Xã Phúc Lộc	19,21	0,5		18,71	Văn bản số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia	2019
2	Khu công nghiệp Âu Lâu (Dự án nhà máy sản xuất tai nghe điện thoại 6,04 ha)	Xã Âu Lâu	6,04	0,48		5,56	Văn bản số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia	2019
3	Khu công nghiệp phía nam (Dự án Nhà máy nhiệt điện sinh khối Trường Minh: 13,2 ha)	Xã Văn Tiến	13,2	1		12,2	Văn bản số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia	2019
II	Huyện Lục Yên		2,70	2,70				
4	Doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Lục Yên	Thị trấn Yên Thế	2,70	2,70			Quyết định 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2019

STT	DANH MỤC	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Chia ra các loại đất			Căn cứ pháp lý	Thời gian bắt đầu chuyển mục đích
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
III	Huyện Yên Bình		50,00	9,56	-	40,44		
5	Xây dựng Khu công nghiệp phía Nam (gồm 06 dự án: Dự án đầu tư xây dựng nhà máy gỗ Thiên Hòa : 08 ha; Dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp: 60ha; Dự án nhà máy sản xuất hạt nhựa tái sinh: 13ha; Dự án nhà máy sản xuất gỗ ván ép và viên nén nhiên liệu: 10ha; Dự án nhà máy chế biến bột đá :09 ha; Nhà máy gỗ New world: 08 ha)	Xã Văn Lãng	50,00	9,56		40,44	Văn bản số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia	2019
IV	Huyện Trấn Yên		47,09	4,34	-	42,75		
6	Khu công nghiệp Minh Quân (gồm 03 dự án: Dự án sản xuất giấy Graf: 25ha; Dự án nhà máy gạch không nung: 05,09ha; Dự án nhà máy gạch công nghệ mới: 05ha)	Xã Minh Quân	35,09	2,34		32,75	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét điều chỉnh QHSDD đến năm 2020 và KHSDD 5 năm (2011-2015) của TP Yên Bái	2019
7	Dự án xây dựng hệ thống công trình chiến đấu, công trình C31 khu vực sân bay Yên Bái.	Xã Cường Thịnh	12,00	2,00		10,00	Quyết định số 314/QĐ-BQP ngày 28/01/2018 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình chiến đấu, công trình C31	2019

BIỂU SỐ 04

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT THÔNG QUA HÌNH THỨC NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT; NHẬN GÓP VỐN BẢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ SẢN XUẤT, KINH DOANH; GIAO ĐẤT, HỢP THỨC HÓA CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA

(Kèm theo Nghị quyết số 59 /NQ-HĐND ngày ... tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
	TỔNG CỘNG (I+II+III+IV...+VII)		29,20	8,96	-	-	20,24		
I	Thành phố Yên Bái		1,54	1,52	-	-	0,02		
1	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Phường Yên Thịnh	0,274	0,274				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
2	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất trồng cây lâu năm, đất hàng năm khác	Xã Giới Phiên	0,297	0,297				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
3	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Minh Bảo	0,02376	0,0238				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
4	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất hàng năm khác	Xã Minh Bảo	0,72046	0,7205				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
5	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất trồng cây lâu năm	Xã Tuy Lộc	0,054	0,054				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
6	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Văn Phú	0,0405	0,0405				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
7	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất hàng năm khác	Xã Tân Thịnh	0,0781	0,0781				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
8	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Văn Tiến	0,05	0,03			0,02	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
II	Huyện Trấn Yên		6,65	4,15	-	-	2,50		
9	Điều chỉnh quy hoạch khu sơ chế măng tre Bát Độ	Xã Hồng Ca	0,50	0,50				Theo nhu cầu sử dụng đất của công ty TNHH Vạn Đạt	2019
10	Khu sản xuất tập trung (Xây dựng bến bãi tập kết cát, sỏi)	Xã Minh Quân	2,20	0,20			2,00	Công văn số 02/CV-HBC ngày 19/9/2018 của Công ty CP đầu tư HBC Bình Minh	2019
11	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Việt Cường	0,22	0,22				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
12	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Tân Đồng	0,02	0,02				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
13	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, cây lâu năm	Xã Minh Quán	0,12	0,12				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
14	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất cây lâu năm	Xã Y Can	0,35	0,33			0,02	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
15	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất nuôi trồng thủy sản	Xã Báo Đáp	0,60	0,51			0,09	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
16	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Hồng Ca	0,08	0,08				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
17	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất hàng năm khác	Thị trấn Cô Phúc	0,13	0,06			0,07	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
18	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Việt Thành	0,10	0,10				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
19	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, cây lâu năm, hàng năm khác.	Xã Nga Quán	0,46	0,42			0,04	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
20	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản	Xã Cường Thịnh	0,33	0,28			0,05	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
21	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất cây lâu năm	Xã Lương Thịnh	0,17	0,11			0,06	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
22	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Minh Tiến	0,06	0,06				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
23	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Việt Hồng	0,24	0,23			0,01	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
24	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, đất trồng cây lâu năm	Xã Quy Mông	0,48	0,40			0,08	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
25	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Hưng Khánh	0,21	0,14			0,07	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
26	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Minh Quân	0,208	0,208				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
27	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, hàng năm khác	Xã Vân Hội	0,17	0,16			0,01	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
III	Huyện Văn Chấn		0,14	0,14	-	-	-		
28	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	TTNT Liên Sơn	0,060	0,060			-	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
29	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Thượng Bằng La	0,020	0,020			-	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
30	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Nghĩa Tâm	0,060	0,060			-	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
IV	Huyện Văn Yên		1,04	1,04	-	-	-		
31	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Châu Quế Thượng	0,06	0,06				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
32	Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất ván ép xuất khẩu	Thôn Công Trào, xã An Thịnh	0,98	0,98				Văn bản đăng ký bổ sung quy hoạch kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
V	Huyện Yên Bình		19,36	1,64	-	-	17,72		
33	Công ty chế biến đá Thạch Anh VietQuatr	Xã Thịnh Hưng	9,00	0,5			8,50	Văn bản đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019
34	Công ty TNHH MTV Vũ Gia Yên Bái	Xã Thịnh Hưng	9,20				9,20	Văn bản đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
35	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Tân Nguyên	0,09	0,09				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
36	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, cây lâu năm	Xã Xuân Long	0,28	0,26			0,02	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
37	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở, cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản	Xã Văn Lãng	0,203	0,20				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
38	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Hán Đà	0,048	0,048				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
39	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Đại Minh	0,029	0,029				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
40	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất cây lâu năm	Thị trấn Yên Bình	0,103	0,103				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
41	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Phúc Ninh	0,127	0,127				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
42	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất trồng cây lâu năm, hàng năm khác	Xã Đại Đồng	0,083	0,083				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
43	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Tích Cốc	0,04	0,04				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
44	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Cẩm Nhân	0,015	0,02				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Diện tích dự kiến chuyển mục đích				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Các loại đất khác (ha)		
45	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Vĩnh Kiên	0,14	0,14				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
VI	Huyện Lục Yên		0,27	0,27	-	-	-		
46	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã An Phú	0,0355	0,04	-	-		Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
47	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã An Lạc	0,0100	0,01				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
48	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Liễu Đô	0,0100	0,01				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
49	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Động Quan	0,0400	0,04				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
50	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Lâm Thượng	0,1790	0,18				Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
VII	Huyện Mù Cang Chải		0,20	0,20	-	-	-		
51	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thị trấn Mù Cang Chải	0,12	0,12	-			Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019
52	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Nậm Có	0,082	0,082	-		-	Đơn xin chuyển mục đích của hộ gia đình, các nhân	2019

BIỂU SỐ 05
DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT, CÀN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT
(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HÒND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó			
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)
A	TỔNG CỘNG (A+B)				478,07	22,11	11,99	16,50	427,51	-	-	512,81	24,83	19,00	-	468,98
I	Thành phố Yên Bái				16,05	2,26	-	-	13,83	-	-	33,55	5,75	-	-	27,80
1	Đường Tuần Quán	Nghị quyết số 02/NQ-HÒND ngày 10/4/2018	Biểu 04; số thứ tự 01	Phường Yên Ninh	1,29				1,29	Đường Tuần Quán	Phường Yên Ninh	1,19				1,19
2	Đường Điện Biên - Yên Ninh (Phía cổng Công ty Cổ phần Tư vấn kiến trúc)	Nghị quyết 53/2016/NQ-HÒND ngày 23/12/2016	Biểu 01; số thứ tự 233	Phường Yên Ninh	1,50				1,5	Đường Điện Biên - Yên Ninh (Phía cổng Công ty Cổ phần Tư vấn kiến trúc)	Phường Yên Ninh	2,06	0,13			1,93
3	Đường nối từ đường Điện Biên - Yên Ninh (Phía Sờ Y Tế)	Nghị quyết 48/NQ-HÒND ngày 14/12/2017	Biểu số 01; số thứ tự 24	Phường Yên Ninh	1,15				1,15	Đường nối từ đường Điện Biên - Yên Ninh (Phía Sờ Y Tế)	Phường Yên Ninh	1,08	0,02			1,06

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH							
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)		
4	Đường Nguyễn Khắc Nhu	Nghị quyết 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu 01; số thứ tự 236	Phường Nguyễn Phúc	0,39				0,39	Đường Nguyễn Khắc Nhu	Phường Nguyễn Phúc	0,85				0,85		
5	Đường 7C	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01, số thứ tự 27; Biểu 2, số thứ tự 04	Phường Yên Thịnh	1,05	0,40			0,65	Đường 7C	Phường Yên Thịnh	0,85	0,45			0,40		
6	Đường thôn Đá Đen	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 30	Phường Hợp Minh	1,70				1,7	Đường thôn Đá Đen, phường Hợp Minh	Phường Hợp Minh	1,51	0,30			1,21		
7	Đường Yên Thế	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 26	Phường Yên Thịnh	1,41	0,20			1,21	Đường Yên Thế	Phường Yên Thịnh	1,67	0,50			1,17		

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó			
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)
8	Kê Suối Ngòi Yên	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01, số thứ tự 34; Biểu 2 số thứ tự 07	Phường Hồng Hà, Nguyễn Thái Học	1,36	0,20			1,16	Kê Suối Ngòi Yên	Phường Hồng Hà, Nguyễn Thái Học	1,27	0,50			0,77
9	Đường từ QL37 đến thôn Hai Luồng	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018	Biểu 04; số thứ tự 02	Xã Âu Lâu	1,25	0,99			0,3	Đường từ QL37 đến thôn Hai Luồng	Xã Âu Lâu	1,76	1,15			0,61
10	Cầu vào trường Mầm Non Yên Thịnh (Bổ sung diện tích)	Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 10/4/2017	Biểu 01 số thứ tự 13; Biểu 2 số thứ tự 16	Phường Yên Thịnh	0,30	0,15			0,15	Cầu vào trường Mầm Non Yên Thịnh (hạng mục đường dẫn vào cầu)	Phường Yên Thịnh	0,33	0,25			0,08
11	Đường Lê Chân	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 29	Phường Nam Cường	0,55				0,55	Đường Lê Chân	Phường Nguyễn Thái Học	0,02				0,02

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó			
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)
12	Cầu Tổ 3	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 31; Biểu 2 số thứ tự 05	Phường Hợp Minh	0,04	0,02			0,02	Cầu Tổ 3	Phường Hợp Minh	0,03	0,02			0,01
13	Bổ sung diện tích cho nâng cấp đường Lương Yên (nhánh 2)	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 25; Biểu 2 số thứ tự 02	Phường Yên Thịnh	0,83	0,30			0,53	Bổ sung diện tích cho nâng cấp đường Lương Yên (nhánh 2)	Phường Yên Thịnh	0,49	0,30			0,19
14	Đường Trương Quyền	Nghị quyết 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu 01; số thứ tự 230	Phường Yên Ninh	0,53				0,53	Đường Trương Quyền	Phường Yên Ninh	0,35				0,35

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó					Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó			
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)
15	Phát triển khu dân cư, đất thương mại dịch vụ, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp hai bên đường tránh ngập (trong đó: Quỹ đất tại thôn Văn Phú, Văn Liên xã Văn Phú (khu số 3, điểm 3A, 3B, 3C) ONT: 1,3, DHT: 1,2.)	Nghị quyết 10/2014/NQ-HĐND ngày 17/7/2014	Biểu 01; số thứ tự 78; Biểu 2 số thứ tự 50	Xã Văn Phú	2,50				2,5	Quỹ đất tại thôn Văn Phú, Văn Liên xã Văn Phú (khu số 3, điểm 3A, 3B, 3C, 3D) ONT: 1,3, DHT: 1,2.	Xã Văn Phú	19,49	2,13			17,36
16	Xây dựng chợ Văn Tiến	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự 97	Xã Văn Tiến	0,20				0,2	Xây dựng chợ Văn Tiến	Xã Văn Tiến	0,60				0,60
II	Huyện Văn Chấn				75,31	3,71	-	-	71,60			76,13	4,04	-	-	72,09
17	Dự án phát triển quỹ đất dân cư Thôn 4	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND Ngày 10/4/2018	Biểu 01, số thứ tự: 34; Biểu 02 số thứ tự 15	Xã Đại Lịch	1,60	1,00			0,6	Dự án phát triển quỹ đất dân cư Thôn 4	Xã Đại Lịch	1,30	1,00			0,30

TT	DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỖN ĐỒNG THÔNG QUA							DANH MỤC DỰ ÁN	DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH						
		Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó				Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó				
		Số nghị quyết	số thứ tự trong các biểu kèm theo nghị quyết			Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)				Đất khác (ha)	Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	Đất khác (ha)
18	Trường Mầm Non Chấn Thịnh	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND Ngày 02/8/2018	Biểu 01, số thứ tự 11; Biểu 02, số thứ tự 26	Xã Chấn Thịnh	0,50	0,21			0,29	Trường Mầm Non Chấn Thịnh (thôn Vũ Thịnh)	Xã Chấn Thịnh	0,50				0,50
19	Địa điểm sơ tán tỉnh ủy - UBHC tỉnh Nghĩa Lộ (1967-1973)	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND Ngày 02/8/2018	Biểu 01; số thứ tự: 12	TTNT Liên Sơn	0,20				0,2	Địa điểm sơ tán tỉnh ủy - UBHC tỉnh Nghĩa Lộ (1967-1973)- Bán Bón	TTNT Liên Sơn	0,20				0,20
20	Đường nối Quốc lộ 32 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đoạn Nghĩa Lộ - nút giao IC14)	Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015	Biểu 01, số thứ tự: 124; Biểu 03, số thứ tự 53	Huyện Văn Chấn, huyện Văn Yên, thị xã Nghĩa Lộ	70,00	2,00			68	Dự án đầu tư Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và chính phủ Úc tài trợ (tuyến 2: Tuyến nối Nghĩa Lộ (Yên Bái) với cao tốc Nội Bài- Lào Cai)	Huyện Văn Chấn, huyện Văn Yên, thị xã Nghĩa Lộ	70,00	2,00			68,00
21	Dự án sửa chữa, nâng cao an toàn đập tỉnh Yên Bái (WB\$) - Hồ chứa Phù Nham	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01; số thứ tự: 79	Xã Phù Nham	0,66				0,66	Công trình thủy lợi Hồ Phù Nham	Xã Phù Nham	1,50	0,60			0,90